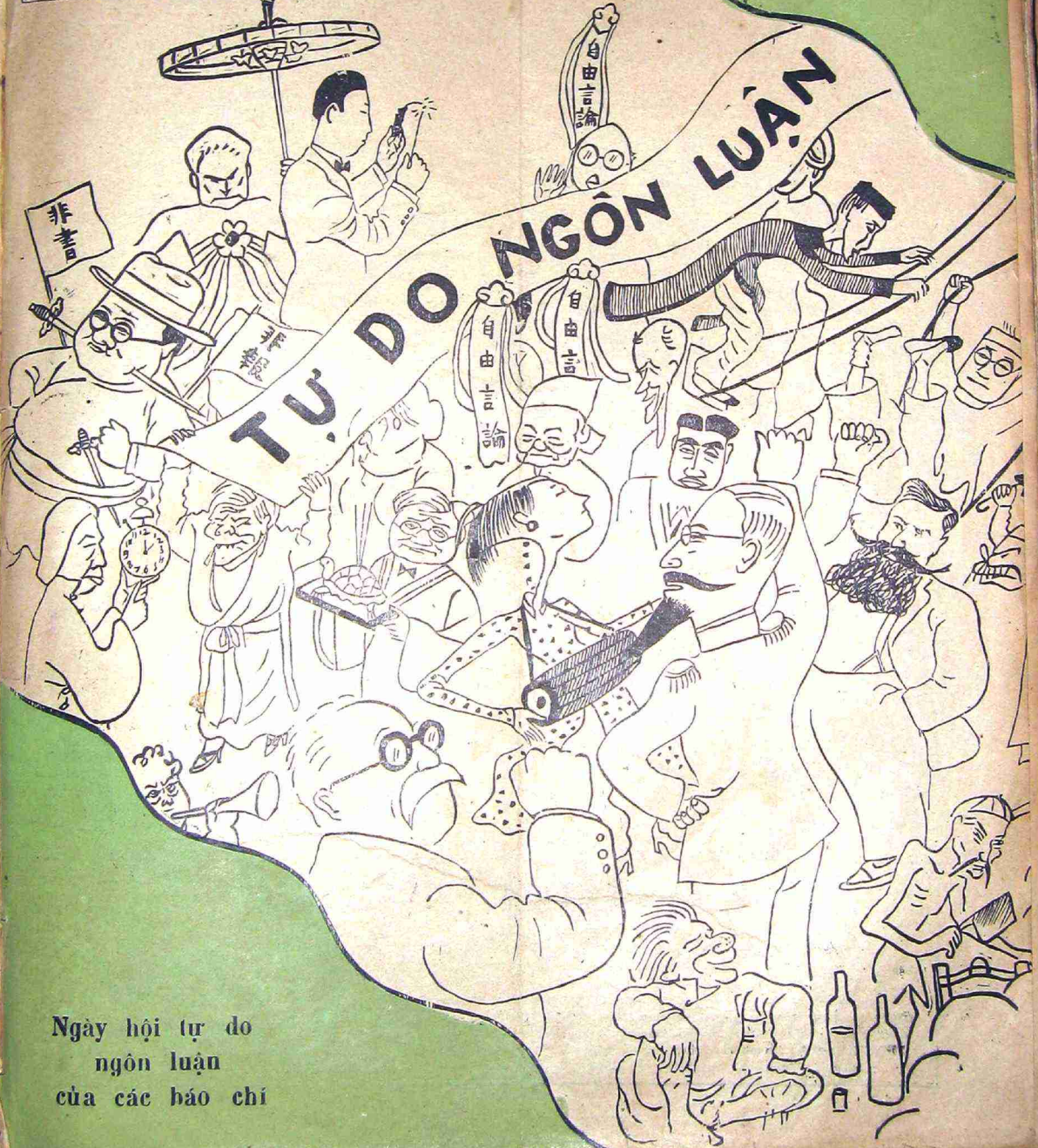


NGUYỄN KHÁC TRẦN

ĐỢI CHỜ :



Ngày hội tự do  
ngôn luận  
của các báo chí

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

**Thuốc lưỡng-nghi bỗ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn người có-bệnh ở thận !!**

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy đương-khi, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đất nhất là vị chải cầu thận... Có bệnh ở Thận, bắt cứ-mỏi, lười, uống thuốc này khỏi ngay.

**Bại thận.** — Đau lưng, mờ mắt, ù tai, rung lắc, tiểu tiện vàng, trắng bất thường, tiểu thường mỗi một... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

**Di tinh.** — Khi tưởng đến đực vọng thì tinh khí tiết ra, dùng 1 hộp thuốc Kiên tinh, cố khi.

**Mộng tinh.** — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa!

**Hoạt tinh.** — Khi giao hợp tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý số cả!

**Tinh khí bất sơ nhập tử cung.** — Tinh khí ra rì rì, không vào tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lạnh tinh, Nhiệt tinh, Liệt dương, đờ lâu năm ăn, cứng chi đản; 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm là thường!

Và những người vì mắc bệnh lậu, giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thân khi sinh ra-đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt, vệt qui đầu... dùng thuốc này lại càng hay lắm. Giá 1\$ một hộp.

**Bất điều kinh**

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay chảy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ù tai, chóng mặt, môi xương sồng, ăn ngủ không đều hóa...

Điều kinh chủng ngọc số 80 giá

**Các bệnh nhân không dùng thuốc**

**LÊ-HUY-PHÁCH**

**nhất định không khỏi những bệnh**

1\$50. — Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đều ngày lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1\$00. — Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa; tăng thêm sức lực, khỏe mạnh luôn.

**LẬU — GIANG MAI**

**Không dùng thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi**

Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, uống vào là khỏi. khắp Đông-dương đều biết tiếng. Thứ cảm ơn, người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh đăng lên báo tương.

Thuốc năm 1935, số 70 giá 0\$80. — Rất mau khỏi các bệnh Lậu, không cứ mới mắc hay đã lâu, uống hay ỉn thuốc tức hoặc ra mủ, uống vào là khỏi.

Thuốc năm 1935, số 70 giá 0\$80. — Rất mau khỏi các bệnh Lậu, không cứ mới mắc hay đã lâu, uống hay ỉn thuốc tức hoặc ra mủ, uống vào là khỏi.

**Không uống thuốc Tuyệt trùng Lậu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lậu, Giang mai được**

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12, giá 0p.60. — Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sứt trắng. — Sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang-mai, tiểu tiện trong đục bất thường, có giầy, có cặn, vệt quy đầu, nhói nhói ở trong ống tiểu... đau lưng, vàng đầu, ù tai, tác rung, giật giật... uống thuốc này kèm với « Bô ngũ tạng » số 22 giá 1p.00 các bệnh khỏi hết.

**Đàn bà bị dị nọc bệnh phong tinh**

Bệnh khi hư: tiểu tiện khi trong, khi đục, có vẩn, có cặn, ra khi hư, kinh nguyệt bất điều, đau bụng nổi hờn. Kém ăn, ít ngủ, đau mỗi thân thể... kịp dùng « Đoàn căn khi hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tảo nhập khi hư trung » số 38 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khi hư, lỵ

**Phạm phong, phong tích**

Bệnh này lâu cho chậm đường sinh nữ, chẳng nên coi thường. Không cứ đàn ông, đàn bà từ khi lấy vợ, lấy chồng thường-hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi-những khi uống rượu say ăn-cơm-no làm việc nhọc mệt, dầm bùn, lội nước mà vôi ham mê sắc dục. Hoặc những ngày qua nóng mà phong dục quá độ cũng thành bệnh ấy. Khi phát bệnh đầu tiên, ở chầu, trong bụng vấy khi, nổi tiếng cục rồi lại lan, đau lưng, tức ngực, chân tay buồn mỏi, da vàng hoặc xám, đi đứng thất âm âm, mi mắt chập chồn như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lâu năm còn đầy da bụng sọc mặt vàng.

Cách chữa — Dùng thuốc phòng tích số 13 giá 0p.50. Mỗi bị chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lâu thì 3, 4 hộp là cùng.

**Bệnh tê rần ngứa hiểm (thuốc bổ huyết phong tê được hầu hết mọi người cảm ơn!)**

Bọc cổ kim thì được và so sánh những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi. Thì, nhất định những mắc bệnh Tê thấp mược ng-ới hư máu cả mược. Mau đã hư lại uống những thuốc có nhiều vị nóng như: đinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương khô, độc hoạt, hoàng đàn... thì bệnh không thể nào khỏi được, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc nói tràn đi là gia truyền, là thành dược. Ôi! đã biết đau bệnh nhằn uống nhầm thuốc đây ra đó!

Thứ thuốc « bổ huyết phong tê » số 81 (giá 1p50) này rất hoàn toàn mỹ mãn. Ai đã dùng thuốc bổ huyết phong tê » của Lê-huy-Phách thì nhất định không bao giờ mắc bệnh tê thấp nữa.

Đã mắc bệnh tê thấp, uống thuốc này kèm với thuốc « tê thấp » số 6 (giá 0p50) thì tốt lắm.

Đàn bà sau khi đẻ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng được bệnh tê, các bệnh sản hậu.

**LẬU NĂM KHÔNG ĐỀ HẠN, LẠNH, NHIỆT TỬ CUNG**

1.) Hành kinh lần thứ nhất, lần

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc tổ trưởng khoa Y-học Á-Đông, đã làm được nhiều quyền sách rất có giá trị chẳng những được hầu hết các báo tây nam ca tụng; lại được cả Hàn Lâm Viện bên Pháp (Academie des Sciences de Paris) khen tặng nữa: (quyển NAM MŨ BẢO TOÀN) và nhất là lời xem mạch thái tổ lại rõ ràng lắm — Biết được trước phải bệnh gì sau phải bệnh gì và nhân thể của người ấy nữa

thứ đời nhập tử cung — hơi lạnh theo vào tử cung (hàn nhập huyết, thiếu lãn lãn tử cung. Tử cung đã lạnh thì không kết được thai khi.

2.) Hành kinh hay rứa rồi thì cira mình cũng thành bệnh lạnh tử cung mà còn đau bụng dầm dĩ — đau bụng dưới. Vì thế mà không kết được,thai khi-khi.

3.) Tử cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khi. Sinh ra tử cung nhiệt độ những ngày hành kinh hay gờn lả (nhiệt nhập huyết thất). Không những bị tử cung nhiệt mà còn có bệnh đau bụng lưng coa — đau bụng dưới.

4.) Giao hợp vô độ làm hư tử cung. Tử cung bị hư thì đông mớ không có hen, sinh ra hành kinh một tháng 2, 3 lần, hay hai tháng mới có một lần hành kinh vì thế mà không kết được thai khi...

**Dùng thuốc Thiên-địa-hoàn » của Lê-huy-Phách phải có thai**

Phương thuốc này phần nhiều là các thứ hoa: kim ngân hoa, hồng hoa, ich mẫu hoa, đầu ông hoa, nguyên hoa và nhiều vị khác như: tam thất, địa liên... Rồi theo cách « Cửu chế hựu cứu » những vị thứ 1. Những vị thuốc phải tìm 9 thứ là: rượu, gừng, mật, muối, dầu, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đen, nước gạo, phơi khô rồi lại tìm, cứ như thế đủ 9 lần. Rồi sách thuốc gọi là « Cửu chế hựu cứu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ 9 lần như vừa nói cho hợp với âm dương, nên gọi là « THIÊN ĐỊA HOÀN ».

Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung: tử cung lạnh, tử cung nhiệt, tử cung đông mớ chẳng có hen, bở máu, mất máu nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này: có thai. Những người chậm có thai: dùng thuốc này mau có thai. Thực là một thứ thuốc giồng con chửa từng có.

**Lê-Huy-Phách**

N° 148, RUE DU COTON - HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Honggay: Hoàng-dào-Quý, N°5 Théâtre; Hảiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal Haidương; Phú-Vân 3 phố Kho-bạc Baerlin; Vinh-Sinh, 161 phố Tiên-an; Ninhbinh: Ich-Tri, N° 41 rue du Marché; Tháibinh Minh-Dực, 97 Jules Pignet; Namđinh: Việt-Long, 78 Champaux; (trên trường học bên Cầu) Thanhhoa: Thái-Lai, 72 route Bến-thủy; Vinh: Sinh-Huy, 59 phố Ga; Huế: Vạn-Hóa, 29 Paul Ien; Quinhon: Trần-ân-Thắng, Avenue Khải-dinh; Nhatrang: Nguyễn-dinh-Tuyên, tailleur tonkinois; Tuyhoa: Nguyễn-xuân-Thiện, Dala; Nam-Nam dực-phong; Phan-rang Bazar Tư-Son; Phanri: Ich-Công-trung-cước; Falfoo: Châu-Liên, 228 Pont Japonais; Quảng-Ngãi: Lữ-Hung, route Coloniale; Salgon: Dương-thị-Khuyến, 109 rue d'Espagne et Nhon Hoàng 15 Amiral Courbet; Dako: Hư-Thành 148 Albert 1er; Cholon: Bạch-Loan, 300 rue des Marins; Bientre: Maison, Tân-Thành; Thudaumot: Phúc Hưng Thái, Thakhek: Chung Kỳ, Prompenh; Huynh-Tri, rue Ohier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên, đều có đại-lý cả



## BÀN LAY NƯỚC ĐONG



# QUAN TRƯ'ÔNG

**Đ**À NÓI đến dân quê, không thể nào không nói đến một giai-cấp có cao hệ mặt thiết đến sự sinh hoạt nơi thôn dã : quan-trưởng.

Ngày xưa, hồi đạo Khổng toàn thịnh, làm quan, không phải chỉ là để làm ấm cho thân, danh giá cho nhà, cho họ. Làm quan, còn là đem tài lực phụng sự một lý-tưởng : điu dắt dân ngu lên con đường đạo lý của thành hiền. Làm quan, còn mong làm cha mẹ dân.

Tuy nhiên, lý-tưởng ấy xây móng trên một điều sai lầm lớn. Các cụ ngày xưa quá tin vào sự nhiệm mầu của đạo Khổng. Họ tưởng rằng lều thuộc tứ thư, ngũ kinh, học hết mấy pho sử làm được câu thơ, bài phú, là đủ có đức hạnh để dạy dỗ dân, đủ tài kinh luân để đưa dân đến cõi lạc phúc. Họ tưởng rằng đã là sĩ phu, thì là một người hoàn-tên, một đấng thánh hiền, nên họ mới phó thác cho trách nhiệm quá nặng, quyền hành quá to — Nhưng, sự thực, sĩ-phu vẫn chỉ là một người, một người với hết thảy dự vọng, hết thảy sự kém hèn của người đời. Sĩ phu tài đức vẹn toàn, chỉ là một số rất ít, một số không đáng kể.

Một điều sai lầm khác. Các cụ đem quyền làm cha mẹ giáo cho quan lại, tức là coi dân như

một đàn con trẻ thơ ấu, cần có người hướng dẫn. Cái tư tưởng ấy, đối với một dân tộc mọi rợ, mới phải thai, có lẽ có ý nghĩa, nhưng đối với một dân-tộc sẵn một kỹ năng vẽ vang, thì thật là một điều vô lý, một sự trở ngại cho cuộc tiến hóa của dân tộc ấy. Là vì những phần tử của một dân tộc như thế, hẳn phải đủ sức tự luyện lấy một tinh thần độc lập, cương cường để phát triển bản năng của mình.

Những điều sai lầm ấy là nguyên nhân của các mối tệ hiện có trong quan trường. Vì chính những điều ấy đã khiến người ta trao quyền hành quá lớn cho một bộ phận không có bộ phận nào khác kiểm soát công việc.

Những quyền hành quá lớn ấy, từ xưa đến nay, quan trường vẫn nắm trong tay, tuy rằng cuộc sinh hoạt của dân chúng đã đòi thay nhiều lần. Một ông quan, một ông huyện chẳng hạn, không biết rằng chức phận mình là phải làm những gì nữa. Trong hạt mình, ông huyện phải chịu hết trách nhiệm, phải làm đủ mọi việc. Ông ta là một ông quan tòa lúc xử việc kiện tụng, một ông cầm tù coi sóc đến việc trị an, một viên chức sở lực lúc đốc thúc dân hộ đê, một viên chức nhà đoan lúc khám rệu lậu, một ông biên lý và một ông dự thảo lúc bắt đầu khám phá một vụ

hội án, một viên chức sở kho bạc lúc thu tiền thuế... đó là không kể công việc cai trị là công việc chính của ông ta.

Bấy nhiêu nhiệm vụ hỗn độn, lẫn lộn là một điều khó khăn cho ông quan, mà cũng là cái mầm cho sự lạm quyền. Và đối với những ông quan không theo đuổi một lý tưởng gì cao siêu, đó lại là một cái mầm cho sự ảm tièn.

An tièn là tiền là một tệ đoan hiện đương tác hại ở thôn quê. Tệ đoan ấy, không thể nào chối được, vì nó hiển nhiên lắm. Cả đến báo Xứ-Sở, là một tờ báo lúc nào cũng làm làm bênh vực quan trường, cũng phải thú thật rằng ngạch quan lại có nhiều cái « hư, nát ». Cả đến hội Ái-hữu quan-lại cũng có lần hô hào « chấn chỉnh quan trường ». Nếu quan trường là một bộ phận đáng quý, đáng kính của nước, thì can gì phải tìm phương chấn chỉnh ! Từ đó ấy đến nay — có ngoài 15 năm trời —, sự chấn chỉnh ấy không thấy ai đã động đến nữa. Không còn thấy ai theo gót ông Phạm Quỳnh ngày xưa đem cái thuyết « quan là dân chí công bộc » thay vào cái thuyết « quan là dân chí phụ mẫu ».

Là vì sự « chấn chỉnh » ấy không ra khỏi vòng thuyết lý suông. Và là vì sự quan trọng không phải ở đây : đem chữ công-bộc thay vào chữ phụ mẫu, ông quan cũng vẫn là ông quan.

Ông quan, nghĩa là một viên chức có quá nhiều nhiệm vụ, có quá nhiều quyền hành. Như vậy, muốn sự cải cách hay sự « chấn chỉnh » cho đến nơi đến chốn, điều cần nhất là phân tách những nhiệm vụ ấy, đem công việc của sở lực lộ giao trả lại sở lực lộ, công việc của nhà đoan trả lại nhà đoan, công việc của sở kho bạc trả lại sở kho bạc... công việc cai trị để riêng cho các viên chức về ngạch cai trị, và công việc an tư giao riêng cho ngạch tham phán. Khi công việc của mọi người đã định đoạt một cách rõ ràng, sự lạm quyền lúc đó sẽ hết. Mà tôi tưởng cả đến cái tên an tièn cũng một ngày một tiêu ma đi. Nhất là nếu, một đảng thi chính phủ hết sức trị tội những người đã bước ra ngoài chức vụ, và một đảng thi nỗ lực giáo hóa cho dân quê biết rõ quyền hạn của họ.

Một ngày kia, — xa xôi hay gần gũi là tùy theo lòng muốn của ta — dân chúng ở thôn quê sẽ là những người hiểu biết quyền lợi, nghĩa vụ của mình, — và ngày ấy sẽ là ngày các ông quan trở nên những công-bộc ngay thẳng của dân.

Ngày ấy sẽ là một ngày rạng rỡ, đầm ấm, trong sạch, đáng để cho người sau nhớ, đáng để cho chúng ta mong.

Hoàng-Độc

# TỪNG TUẦN LẼ MỘT

## ĐỒI GIỜ LÀM

CÁC báo hàng ngày dùng tin rằng nay mai ông Toàn quyền Brévié sẽ dời lại giờ làm việc ở các công sở. Hiện giờ, ông còn phân vân chưa định nên để các viên chức làm việc từ 7 giờ sáng đến 1 giờ trưa hay là làm từ 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều.

Nếu tin ấy thật, cuộc sinh hoạt của các viên chức sẽ thay đổi hẳn, thay đổi một cách đáng mừng. Các viên chức sẽ dễ những giờ được rảnh đúng vào việc khác: họ sẽ có thì giờ để lập thể thao, để đi xem phong cảnh. Đời họ sẽ đẹp đẻ, sáng sủa hơn trước, thân thể họ sẽ tráng kiện hơn trước. Nên thể thao nhân đó sẽ mở mang thêm, cuộc sinh hoạt của dân chúng nhân đó sẽ hoạt động hơn.

Nhất là nếu các viên chức sẽ làm việc từ 9 giờ đến 3 giờ chiều. Vì như vậy, họ sẽ cần phải ăn cơm trưa ở các hàng cơm, các hàng cà-phê. Những cửa hàng ấy sẽ được thịnh vượng, và các viên chức sẽ dễ cùng nhau trao đổi ý kiến.

Còn như bây giờ, họ phải ngồi trong sở nhiều thì giờ quá, không còn lúc nào nghĩ đến việc khác nữa. Đứng đợi nhất là họ mất cả ngày trong sở mà công việc họ làm chưa chắc đã bằng công việc họ làm hết sức trong bốn năm giờ. Vì giờ để giờ làm trên và rút bớt giờ làm đi là một phương pháp tốt, rất nên thi hành.

## VẤN ĐỀ XE KÈO

CÁC ông hội viên thành phố Hanoi đang nghiên cứu về vấn đề xe kéo.

Hiện giờ, ai cũng biết cái tình cảnh khổ sở của những phu xe. Chạy vất vả cả ngày, đầu giờ mưa tầm tã, hay nắng thiêu người cũng không được nghỉ, nếu muốn có miếng cơm nuôi sống. Tuy vậy, kiếm được một vài hào là lấy làm sung sướng (ôi! mà mà), còn thường thường thì chỉ được năm xu, một hào, có khi lại lỗ vốn nữa.

Tình cảnh khốn khổ ấy, bọn chủ xe và bọn cai xe phải chung nhau chịu lấy trách nhiệm. Họ cho thuê xe một giá quá cao. Thật ít người ngờ rằng một ngày mỗi chiếc xe tay thuê tới 1p.00, 1p.20, 1p.30... Bọn phu xe phải cãi rằng mà chịu, nếu bọn cai và chủ thuê xe, vì họ không có lấy một ai bênh vực họ.

Ông đốc lý Virgitti cho ta lời khuyên này. Bọn này không hề đóng góp mấy đống ngàn lạng, chỉ có việc buôn xe của chủ đem bán lại cho họ mà được ngồi راحت, ăn sung mặc sướng. Bọn cai thuê là một hạng người vô ích, một bọn người ăn bám sinh sống. Trẻ tốt bọn ấy mà tấp hủi làm. Vì vậy ông đốc lý gần đây có họp các chủ xe lại để định sẽ lấy, mỗi một người phu xe phải có một cái ghế. Ông làm như vậy cho tiện việc kiểm soát và để



Tôi biết một người ở Hà-nội từ bé không trông thấy hồ Hoàn-kiểm.  
— Vô lý!  
— Người ấy mà từ lúc mới đẻ.

các chủ xe dần dần có thể bán thùng xe cho phu, không cần đến cai nữa. Chúng tôi thiết tưởng cái cách như vậy cũng chưa đủ, vì những chủ xe vẫn giữ độc quyền ở Hanoi nên vẫn có thể đánh thuê xe thật cao. Bỏ bọn cai đi như vậy chỉ có lợi cho bọn chủ mà thôi. Còn phu xe thì vẫn khốn khổ như thường. Vì vậy chúng tôi phải đặt một giá thuê cao nhất, không chủ xe nào có thể vượt qua được, để phu xe được hưởng một cách công bình hơn số tiền mồ hôi nước mắt của họ.

## BI KỊCH Ở TRI CỤ

CÁC báo đăng tin rằng ở Tri-cụ vừa rồi có một đứa trẻ con trong nhà riêng giới cầm dao đâm

một viên đội hải nhất vào bả voi. Viên đội đã cho khênh đi nhà thương điều trị, còn đứa trẻ kia đã bắt hổ xem vì có gì hẳn tại đám người.

Cái tin ấy đáng để cho ta suy nghĩ. Nhà riêng giới Tri-cụ không phải là một cái « nhà tù », tuy người ta vẫn gọi nó là « nhà pha trẻ con ». Nó là nơi để dạy dỗ những trẻ vị thành niên chưa đủ trí khôn đã phạm tội. Những trẻ con dưới 18 tuổi, nếu tòa tòa tại lúc phạm tội chưa đủ trí suy xét, tòa có thể đem giao cho cha mẹ trông nom, hoặc đem giao cho nhà riêng giới rèn cặp cho nên người trong thiên. Vậy nhà riêng giới Tri-cụ có cái chức trách nặng nề là thay cha mẹ hướng dẫn trẻ bất hạnh kia, giúp đỡ họ cho nên người.

Cứ xem như việc trẻ đâm người kia, thì cách giao dạy của nhà riêng giới không được hoàn toàn. Vì một là người đội đã ăn ở không tốt đến nỗi một đứa trẻ phạm tội phát điên. Hai là đứa trẻ ấy tình khi trong ngành không uốn nắn được, mà ngược thế thì thật là một gương xấu cho những trẻ khác.

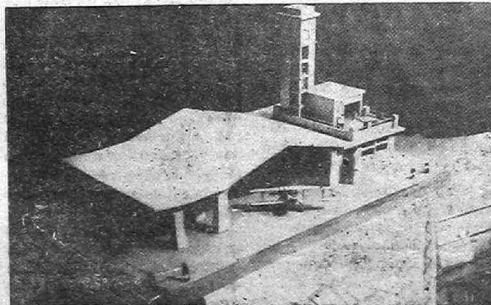
Hoàng-Đạo

## VIỆC TUẦN LẼ

### ĐÔNG DƯƠNG

Hanoi. — Ông đốc lý Virgitti muốn bầu bọn cai để chủ xe trực tiếp thàng với củ-là và kể từ 1er Juillet phu xe đều phải có ghế riêng.

## Coupe "SCOUT-BALL"



Đang chờ để lái ở thành phố Hanoi.

Pho Nguyễn-xuân-Hiệp  
Giê-hê-Trung-Bắc

Các bạn đến dự ngày hội hàng năm của Đoàn Lê-Lợi tối hôm 3 April tại nhà hát Tô-ý sẽ được xem cái « Nhà-hội Tầu bay » (Aéro Club) của anh em làm để đặt gọi là « Scout-Ball » (xin xem điều lệ ở báo Hoàng-Đạo Tuần-Tiến số 1 sắp ra).

« Aero-club » chỉ là một đồ chơi trong biết bao nhiêu thú chơi anh em Hoàng-Đạo làm để ban họ liên lạc giúp kẻ khác.

Trên sân khấu có Nguyễn-thị-Dan-Thanh, và có Trần-thị-Lê-Hàng sẽ làm 2 vai chính trong 2 vở kịch có giá trị. Ở « Mùa hè năm 1937 » do một họa-sĩ chế kịch, sẽ xuất hiện lần đầu trong buổi « hội-hoàn » ấy.

— Nhân dịp lễ Pâques, ông Toàn quyền, ông Thống sứ sẽ đi khách thành hội chợ Săm-Nưa.

— Tòa trưng trị đã đem xử báo « Le Travail » và kết án hai ông Trịnh-văn-Phủ và Nguyễn-văn-Tiến 15 ngày tù và 100 quan tiền phạt án treo.

— Đến 18 Avril 1937, hội Khai-tri-tiến-dịch phố hàng Trống sẽ tổ chức « ngày văn chương và mỹ thuật » (Journé artistique et littéraire) và 9 giờ sáng có cuộc triển lãm: các bức họa, đồ thêu, chim, cá, cây và các thứ hoa... Buổi chiều từ 3 giờ sẽ có các cuộc hòa đàn, ngâm thơ, phát giải thưởng cuộc thi văn chương.

Saigon. — 40 người tù lính tập ở khám lớn tuyệt thực, làm rêu.

— 9 người tù tại Côn Lôn thả bỏ vượt về đến Cap Saint Jacques thì bị bắt.

— Ngày 18 Avril này tại Saigon sẽ cử lại ba ông hội-viên thành phố.

Lào 18 Mars. — Toàn thể thợ mỏ bên Vientiane đình công, được tăng lương 15 phần trăm và trả lương sống lương, chủ và thợ đã thỏa thuận ký gấy giao kèo.

## NGOẠI QUỐC

Paris 14 Mars. — Ông tổng trưởng Moutet đã trình ông tổng thống một đạo sắc lệnh đặt một tòa tăng kiểm soát nghiêm cứu về luật pháp xã-hội và chế độ lao động ở thuộc địa.

16 Mars. Trong khi đảng viên đảng Croix de Feu hội họp trong một rạp chớp bóng ở Clichy thì ở ngoài có một cuộc biểu tình lớn của đảng Cộng sản để phản đối lại bọn Croix de Feu. Kết quả 6 người chết, hơn hai trăm người bị thương.

Tàu — Hàng mấy mươi vạn người chết đói ở Tô-Nyuen.

Algérie 18 Mars. — Tại tỉnh Sidli Bel-Abbes, mấy trăm đàn thất nghiệp không được ông phó quận trưởng y lời hứa trước giúp tiền và lương thực đã biểu tình và xung đột với cảnh sát. Nhiều người chết và bị thương.

Mê-tây-Cơ — Thủ tướng Cardenas có diễn thuyết và tuyên bố rằng Mê-tây-Cơ nhất định phải chính phủ Bình Dân ở Tây-ban-nha.

## CẦU Ô

### Cần người làm

Cần một người thợ chụp ảnh khéo, biết một tiếng Pháp rành, 30 tuổi trở lên, trước đã có làm với các hiệu chụp ảnh lớn ở Hanoi hay Hải-phong và có kinh nghiệm nhiều. Sẽ lãnh trách nhiệm trong vai các thợ. Sau này nên trở lại người đứng đầu công việc lãnh luận phần công việc làm bằng.

Phải có giấy tốt và cần rõ minh muốn bao nhiêu lương. Bằng không đủ điều kiện như trên, thì đừng hỏi nữa công.

Viết thư cho Dakao Photo (Ngang gá Bút-bộ) Saigon

# NGÀY NAY TRẢO PHÙNG

## « CÒN » HAY « CÙNG »

**B**ÁO TRƯƠNG-LAI ra đời, khuyh hướng về lao động làm. Nhưng đó cũng không phải là một việc lạ, vì khuyh hướng về lao động bây giờ thành ra một cái « một ».

Nhưng đồng báo Lao-động (Le Travail) đem đăng ngày mấy câu nói trắng ra rằng không có dính dáng xa gần gì với báo Trương lai cả.

Báo Trương-lai tức, và nhân báo Le Travail dùng chữ « encore » một cách hơi tối nghĩa, báo ấy bèn ép Le Travail đăng một bài cải chính dài-cả-sa nói rằng tuy hai báo cùng theo đuổi công cuộc phục hưng của nước về phương diện kinh tế và luân lý, nhưng mỗi báo lại dùng phương pháp riêng.

Lẽ tất nhiên là báo Le Travail không chịu đăng « một bài cải chính không phải là cải chính », chỉ muốn đăng rằng hai báo không có can hệ gì với nhau.

Ấy thế rồi sinh ra cái nhau. Báo Le Travail thì mời Trương-Lai về tra quyền tư vị Larousse để cho rõ nghĩa chữ « encore ». Báo Trương-Lai thì nhận có tra quyền tư vị Larousse nhưng vẫn chưa rõ nghĩa chữ « encore » mà Le Travail đã dùng.

Thật là một cuộc cãi nhau có ý nghĩa và rất hồ ich cho độc giả.

## « CHÚNG CON »

**B**ÁO TRĂNG-AN gần đây có đăng một bài thơ không niệm của các viên chức ngoại ngạch của một vài công sở trong Trung gửi lên ông toàn quyền xin lập chính ngạch để họ sống được một cách vững vàng hơn.

Điều thỉnh cầu ấy thật là xác đáng, và tình cảnh hấp bênh của

các viên chức ngoại ngạch đáng để cho nhà đương cuộc chú ý.

Nhưng có một điều hơi lạ tại, là trong bức thơ ấy, các ông ấy lại quả nhân mình tự xưng là « chúng con ».

Chúng con ! đó là lời tự giới thiệu của dân lúc vào trước mặt quan, đó là một cái di-sản của cái thuyết « quan là phụ mẫu chi dân » của ông huyện tạp hóa Nguyễn-hữu Túy.

Nhưng ngày nay, không phải là ngày xưa, và các ông không phải là con của ai hết...

Bây giờ, con chỉ là con của cha mẹ mà thôi.

## THI KINH TẾ

**T**Ừ NGÀY lập bộ xã-dân kinh tế đến giờ, không thấy người ta nói đến cụ thượng Nguyễn-hoa-Kỳ nữa.

Thì ra, trong sự yên lặng, cụ trầm ngâm nghĩ đến phương pháp chấn hưng kinh tế và nông nghiệp trong nước.

Sau mấy năm trời nghĩ ngợi, cụ bỗng nảy ra một ý kiến hay : là nhân dịp hội chợ Huế năm nay, mở một cuộc thi luận văn bằng quốc ngữ về các vấn-đề dân sinh.

Cuộc thi có ba vấn-đề luận. Vấn-đề thứ nhất về việc doanh điền ; vấn-đề thứ nhì về việc chấn hưng công nghệ. Vấn-đề thứ ba là một vấn-đề đặc sắc nhất : trong nước ta có bốn hạng : sĩ, nông, công, thương. Vậy mấy năm nay kinh-tế khủng hoảng, sĩ có thể hồ ich cho ba phái kia không và bây giờ muốn cho kinh-tế thịnh vượng thì phải làm thế nào ?

Thật là một cuộc thi về những vấn-đề lớn lao. Có lẽ cụ thượng định tuyển lấy nhân tài để giúp việc xã-dân kinh-tế chỉ đây. Có lẽ rồi cụ sẽ dựa theo những phương



— Tôi báo về mặt trời và quả đất sao anh lại chỉ về có mặt trời ?  
— Thưa thầy, vì quả đất bé hơn mặt trời những hàng triệu lần nên thầy không trông thấy nó đấy ạ.

pháp của những người sẽ rất được hàng « cầu hiền » để chấn hưng kinh-tế và nông nghiệp chứ chẳng không.

... Nhưng, đã ba năm nay chắc cụ đã nghĩ đến cả rồi, mà có lẽ cụ đã đem thực hành cả rồi mà ta chưa được biết đấy thôi.

Hoàng-Đạo

## MỘT BẢN THỈNH CẦU GỬI THEO ÔNG GODART SAU KHI VỀ PHÁP

**C**HÚNG TÔI (có tên ký dưới đây) nhờ ngài làm ơn can thiệp đùm cho chúng tôi những điều yêu cầu sau đây :

1) Rút ngắn đường Hanoi—Huế để có thể một bước đến nơi được như ông Lăng và ông Quỳnh ; nếu không thì cũng xin ngài tư cho xin thêm ít nhiều kim tiền, kim khánh.

2) Cho phép mở một trường luyện cho các tiên con biết phép phi kiếm bách phát bách trúng và phép mở túi cần khôn đề hứng... tiền.

3) Điều đình với các nước ngoài cho đèn hoa-kỳ xuất cảng thật nhiều để luôn luôn có dịp làm khao.

4) Lại chia đường xe lửa Đông-dương ra làm ba quãng.

5) Cho phép quanh năm lúc nào cũng được đốt pháo (thứ nhất là pháo dùng) để lúc nào chúng tôi cũng có thể tưởng tượng là nói súp de nở.

6) Các xe cộ từ nay không có luật đi đường và cho phép thả hồ thả chó chạy rong ở ngoài phố.

7) Bắt các dân ông bắt cứ đi đâu cũng phải cho vợ đi theo—đủ đi làm quan ở xa cũng vậy— vì

MAI OLD LOG người dân bà annam là phải « xuất giá tòng phu ».

Những điều trên đây xin ngài làm ơn can thiệp giúp, cho, chúng tôi đời ơn lớn lắm.

Ký tên :  
Phạm-lê-Bông Bùi-xuân-Học  
Vũ-dình-Long Hoàng-hữu-Huy  
Cửu Đền Bà lão Nam Phong  
Nguyễn-phan-Long

Trần An trích

## CHÂM NGÔN

Hoàng trọng Phu :  
Ta về ta mặc áo ta,  
Súng xa súng, xính áo nhà  
văn hơn.

Vi văn Định :  
Phi âu phục bất khả  
dường quan

Phạm Quỳnh :  
Thứ nhất bài ngã, thứ ba  
nghệ thuật

Nguyễn tiêm Lăng :  
Chim (khuôn) khôn ai nỡ  
rời đàn.

Phan Khôi :  
Phận hèn nhờ bóng hồng  
quần.

Bác, Nam che chở, cho thân  
lầu mây.

Hoàng hữu Huy :  
Chớ khôn đừng cần chủ  
nhà,

Kẻ ta trông thấy ắt là đáng  
lên.

Nguyễn Lễ :  
Túy lý sinh « lễ » nghĩa.

Vũ văn An :  
« An » vô từ, như kỹ vô  
phong.

Phạm lê Bông :  
Chuồn chuồn có cánh thì  
bay,

Có anh bán pháo thô tay bắt  
mày.

Tôn thất Bình :  
Nhờ nói chẳng mất tiền  
mua,

Liệu nhờ mà « tán » cho  
vừa người trên.

(Con nỡ)  
Nam-Hưng (Ninh Bình)



— Cách đây hai tuần lễ, tôi có bắt được một cái chân dõ ở chợ ; ông bảo nếu không ai nhận, thì hôm nay đem về cho anh. Vậy đã ai nhận chưa, nếu không ông cho tôi lĩnh ?

# THẺ XE ĐẠP NĂM 1937

*Đàn Lãng đạp, mau đi lấy thẻ!*  
*Thẻ năm nay vẫn rõ và nên!*  
*Chiều hàng thành phố cho thêm*  
*Một viên kính đỏ móc kèm sau xe.*

*Đề phòng lúc đi khuya về tối*  
*Ánh lửa sau le lối lợp lóc.*  
*Ô tô biết hiệu phễu dè*  
*Chúng ta đỡ nạn bị dè chết tươi.*

*Ông đốc-ty chiều người đóng thuế.*  
*Sân sóc ta đến thế la cùng,*  
*Chúng ta nên cảm ơn ông.*  
*Nhưng mà ông đã hết lòng vì dân,*  
*Thì ăn hay thì ăn cho chót.*

*Lãng đạp tôi hầu suốt dân nghèo.*  
*Vì bằng ông thực lòng yêu*  
*Xin ông đại xá cho «liều» thuế*  
*này*

Tứ Mỡ

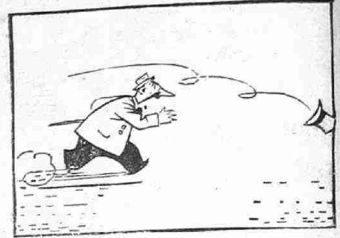
## BIỆM BÁO

Thật là viên vông

**B**ẢO *Sông-hương* ở Huế, trong hai số gần đây, có lên tiếng hưởng ứng với *Ngay Nay* vì một điều thỉnh cầu của chúng tôi về chế độ báo giới Annam, xin chính-phủ đề cử quyền đồng của một tờ báo cho Annam địa phương.

Sự hưởng ứng của ban đồng nghiệp, chúng tôi rất lấy làm cảm ơn.

Nhưng giá ban đồng nghiệp cứ hưởng ứng không thôi thì phải. Hết tất thì còn phải nói rõ rằng lần này hưởng ứng với chúng tôi vì điều thỉnh cầu kia chính (đang) còn lâu trước, khi *Ngay Nay* lên tiếng yêu cầu sự tự do ngôn luận cho báo chí Annam, *Sông-hương* nin lạng vì cho



## GIÚP

ràng xin tự do ngôn luận là một điều thỉnh cầu—theo lời ban đồng nghiệp — « không chính đáng và viên vông. »

Thật chúng tôi không hiểu *Sông-hương* nghĩ thế nào!

Yêu cầu tự do ngôn luận là một sự không chính đáng! không chính đáng ở chỗ nào? Ban đồng nghiệp chúng tôi không nói rõ cho biết.

Một chế độ báo giới vừa khắt khe, vừa bất công như chế độ báo giới nước ta hiện giờ, khiến các báo chỉ đều đều cân cổ, héo hắt như cây trong bóng tối, đâu có phải là một chế độ «chính đáng», mà dân báo xin được tự do ngôn luận là một điều trái lại được.

Hay báo *Sông-hương* không thích được tự do, vì đã quen sống trong cái không khí bó buộc này rồi; hay vì sợ sự tự do, vì tự do cũng có nhiều điều nguy hiểm mà duy chỉ có những người can đảm và yêu mến nó là vượt qua được mà thôi.

Bảo điều thỉnh cầu đó là « viên vông »? Nó viên vông hay không là tự ở mình, tự ở sự đồng lòng hợp nhất của mình, đem sự đồng lòng đó làm cái sức mạnh mà giữ cho điều thỉnh cầu được vững vàng, chắc chắn, khiến cho người ta phải chú ý đến mà không dám coi thường.

Nếu không, nếu báo giới ta đối với một vấn đề can hệ đến sự sống còn của mình, mà cứ lừng đăm thờ ờ, thì chẳng điều thỉnh cầu nào mà không thành ra « viên vông » tất cả.

Bởi đây chỉ là một điều thỉnh cầu!

Nếu báo chí của chúng ta, từ xưa đến nay, đều hết lòng mà bênh vực những quyền lợi chính đáng của mình, biết hợp nhau lại cho mạnh,

thì có đâu bao nhiêu điều thỉnh cầu của mình đều bị tặc g là « viên vông » như bây giờ.

## Vấn chương nhiều

**K**HÔNG BAO GIỜ như bây giờ, trên mặt các báo, chỉ, trong các cuốn tiểu thuyết, các nhà văn sẽ nước ta ham chuộng «vấn chương», một cách tha thiết thế.

Bất cứ nói về cái gì, tả cảnh gì, hay xét về tâm lý, hay thuật một sự hành động, nhà văn ta đều đem «vấn chương» vào cả. Cho đến một tin vật vờ ở báo hằng ngày, họ cũng cố thuật lại một cách thật là «vấn chương» lắm.

Nhưng «vấn chương» đối với các nhà văn ấy là cái gì vậy? Theo ý họ phải là những câu văn bông bay xa hoa, đẹp đẽ, tả những cảnh sản

lợn, nên thơ — như hoa nở, chim kêu, sương rơi, lá rụng, thì mới được. Hay phải mạnh mẽ, anh hùng tả những tình cảm oanh liệt cạnh liệt thì mới nên.

Mà nếu câu văn đối chọi, lại lên bổng, xuống trầm, vũ kêu vang lên nửa thì bay lượn.

Còn ngoài ra, thì không có cái gì đáng là «vấn» cả.

Muốn có thi dụ, thì thật nhiên, không sợ thiểu.

Chỉ cần mở một tờ báo, hay một cuốn tiểu thuyết nào đấy, là ta thấy rõ ngay cái «đầy tr» «vấn chương» ấy, nhiều đến nỗi nó làm người ta khó chịu, bực mình.

Ta hãy thường thử mấy câu sau này trích trong cuốn một:

*Không báo mà lung đung tình anh*  
*Nhieu bệ âm nhau kết một cành*  
*Trên đọt lao to trái bẻ bóng*  
*Đuối chán con xông đất nhân nanh.*

Đó là bốn câu trong một bài thơ bát cú, đăng ở trang «vấn chương» của báo *Trong khế phòng*. Bỏ các hạn độc biết mấy câu đó vinh cái gì?

Tôi chắc giá có thưởng một muôn bạc, các bạn cũng khổ lòng mà đoán ra được.

Vậy xin nói ngay rằng bài thơ đó vịnh cây chuối. Phải, cây chuối mà chúng ta vẫn thường ăn quả ấy mà.

Duy chỉ có một điều sơ xuất, là nhà thi-gia rất «vấn chương» và rất nhiều hứng kia, quên không nói cho ta biết là vịnh cây chuối tiên hay chuối bặt.

M. T.



— Ô tô mới đẹp nhỉ, mua mất bao nhiêu?  
— Mất một lần thật kết và... ba tháng tù!

Muốn đỡ tồn essence được 25%. (bồn litres đỡ được một) và máy chạy bóc hơn, chỉ cần bỏ ba viên MEIRICH của nước Đức chế vào mười litres essence.

Giá một hộp 60 viên: 2\$00

Bán tại nhà Đại-Lý thương-mại

Meirich

**BÙI-DỨC-ĐẬU**  
30, QUAI CLÉMENTEAU - HANOI



**VIỆC**

**TRUYỆN VUI BẢNG THƠ**

**BÁC PHỐ XE**

Một buổi chiều tôi đi hỏng máy  
Trên đường Cõ-Ngư, gặp một bác  
Đón mời tôi rồi bỗng thấy rụt rè,  
Cúi mặt xuống nửa e, nửa ngượng,  
Tôi ngăn người rồi trong trí  
Nhớ người này hình dáng tựa  
Hình như đã gặp đầu trò truyện  
Còn phẳng phất nửa quên nửa  
Tôi đang suy nghĩ lòng còn ngờ  
Thì bác phu xe buồn bã thờ dài,  
Và nói rằng « Ông tú dễ quên tôi  
Tôi phò Bộp là người trên xóm  
Bác phò mà nay xuống đến... phu  
Tôi hỏi thăm bác liền kể tôi nghe  
Câu truyện bác nó éo le ngao  
Bác ta xưa vốn nhà cũng khá,

Có ruộng sáu, ao cá thành thang.  
Có một ngôi nhà ngôi ba gian  
Bánh chèo giữa khu vườn rộng  
Vợ chồng bác cấy bừa cấy hái,  
Cung phong lưu thừa thãi bát ăn.  
Luôn mấy năm hòa cốc phong  
Dành dụm được vài ba trăm bạc  
Đáng lẽ sung sướng trong cuộc  
Thú điền viên vẹn trọn về êm vui  
Nhưng bác nhà quê có tính dờ  
Mơi no ấm đã bén mùi danh vọng  
Vận nhà bác chẳng qua dở đốn,  
Khuyến bác nghĩ rằng: « giàu có  
Nếu chẳng có chức phận gì trong  
Đề khi việc họ, việc hàng, việc  
Chẳng kể nào khước khước dám

Đề được vênh vang trên mảnh  
Mà ăn nói, giọng đàn anh, đàn  
Nhấn trong xã khuyết chân phở lý  
Bác Bộp ta bèn quyết tri ra tranh.  
Quảng tiền ra chạy chọt mua  
Bao lưng vốn sạch sành sanh đem  
Một lũ một già ăn tươi, nuốt  
Việc xong xuôi, còn khao vọng  
Thế là ruộng sáu, ao cá đi đời,  
Đôi lấy chức đầu sai trong xã.  
Danh tiếng háo, quyền rơm, vạ đá.  
Bác gánh việc dân nào đã bao lâu  
Một cái tai bay rượu lậu bỗng  
Kéo lại đỡ lên đầu nhà Phò.  
Còn ngôi nhà ngôi bác phải đem  
Đi lấy, đi van mà hồng gờ thanh  
Lạc sẵn trong tay, nên cũng dễ  
Quan thương hại chiều tình không  
Ơn đặc biệt cho phò ta từ dịch,  
Phó trở về già sạch, danh trong  
Nhưng, than ôi, chỉ còn tro tro  
Dành cuốn gói đi tha phương cầu  
Sang Tân thế giới, nếm củ mài  
Vừa hai năm, buồn cực, lại quay  
Vợ thì lần hồi vá mướn, may  
Chồng thì ra tỉnh kéo xe, dờ vặt  
Đầy dọa kiếp làm thân « người  
Kéo... xe mà trả nợ hư danh.  
Chẳng qua vì một tiếng đàn anh.  
Nên đến nỗi điều linh, khôn khéo.

**VUI CƯỜI**

**Ăn miếng trả miếng**  
Một hôm, trong sự X tiếp một anh  
Thưa ngài, anh hàng thịt nói, chúng  
Tôi muốn phiên ngài dạy bảo cho là  
một việc này: nếu, vì dụ, bây giờ có  
một con chó đến làm thiệt hại các  
hàng bày ở trong hiệu, chúng tôi có  
đủ quyền kiện người chủ con chó phải  
bồi thường xứng đáng hay không hở  
ngài?  
— Sao lại không?  
— Vậy xin ngài bồi thường cho  
chúng tôi một trăm quan, vì chó của  
ngài đã cắn hết mấy khúc dùi đũa  
ở ngoài cửa hàng.  
Trong sự X... đánh phải mồm tôi,  
sủa liền ra.  
Vài giờ sau, người thư ký của trong  
sự đến nhà anh hàng thịt, chia « phắc-  
lụa » ra đôi một trăm hai mươi  
quan, tiễn bồi pháp luật mà buổi sáng  
anh này đã đến nhà trong sự. Hai  
mươi quan thì thêm ấy là liền phỉ  
lên xe pháo của người thư ký.  
(Histoire de tous et de personnes)

**Đã biết trước**  
Truyện xảy ra ở thành Chicago.  
Một ông đi xe « tắc-xi », bảo tôi sẽ  
đánh đến phố thứ 47 (47e Avenue).  
Đi được nửa đường, ông ta sờ vì mới  
biết là bố quen ở nhà. Biết làm thế  
nào bây giờ?  
Lúc xe tới nơi, ông ta ung dung  
bước xuống và bảo lái xe:  
— Bác làm ơn cho tôi một que điếu  
để tôi soi trong xe, vì tôi đánh rơi  
một tờ giấy 20 dollars.  
Câu nói vừa rít xong, thì anh lái  
xe vội ấn mạnh « ga », mở máy cho xe  
chạy biến mất.  
(Histoire américaine)

**Yết thị**  
Phần nhiều ở lối vào thành phố  
bên Hoa-kỳ, người ta có treo những  
cái bảng lớn, yết thị như sau này:  
— Nếu các ông tưởng lái... sẽ... nếu  
các ông cho xe chạy chậm thì các ông  
sẽ được ngắm vẻ đẹp của thành phố  
này. Trái lại, nếu các ông đi nhanh,  
các ông sẽ được dịp thăm nhà... hoặc  
lò của chúng tôi.  
(Tous les journaux)

**Sách in lần thứ năm!**

**NẾU KHÔNG TỐT NHẤT, SAO CUỐN NAM NỮ BÍ MẬT CHỈ NAM**

đã phải in lần thứ năm? Chủ thể, nhiều cuốn sách bất trước  
cũng thêm hình vẽ, bài thuốc, v.v... song Quốc-dân còn là gì...  
Sách này gồm có: Các hình vẽ đủ về sinh-thực-khí của  
Nam, Nữ, các vi-trung bệnh phong tình, các hình báo-thai  
từ một đến chín tháng. Cách vệ-sinh cho việc Nam,  
Nữ phòng sự, các bài thuốc để trị chữa lấy các bệnh:  
Lậu, Dương-mai, Lành, Hoạt-tinh, Điều-kinh, Bạch-dái,  
Thuốc bổ thân, Cổ-tinh, trắng-dương, vân vân.  
Lại mới thêm cách thụ rửa khôn khéo để phụ chữa lấy khỏi  
ngay bệnh lậu. Cách vệ-sinh đóng khố lúc thấy kinh, vân vân.  
Sách dày linh trăm trang, giấy tốt, bìa đẹp. Giá vẫn 0\$30. Xá  
gửi thêm cước 0\$20, gửi Contre remboursement là 0\$65.  
mua số, lẻ, Thư và mandat để cho nhà xuất bản:  
**NHAT-NAM, 102 Hàng Gai Hanoi**

Tôi thuật câu truyện lên voi,  
Đề tặng các ông cổ hủ muốn duy  
Nhưng « thuần phong mỹ tục »,  
Cho mấy triệu dân quê si ngốc,  
Tranh thịt tranh xôi, ăn trên ngôi  
Biết kiếp nào ngồi ngốc được đầu  
Mà sống một đời vui sướng thiên  
Tú Mỡ



— Miếng bánh đặc những ruợu  
bầu mà còn ăn. Đồ bần, vạt đi!  
— Nhưng rươi nó đã rửa chân  
vào cốc mà me vừa uống kia rồi

# NGÀY NAY TRÔNG TÌM

## MUỐN SỐNG DU'Ơ'C TRĂM TUỔI phải làm thế nào ?

**P**HÒNG BỊ bao giờ cũng dễ dàng hơn chạy chữa là vì phòng bị thì đỡ tốn tiền. Thật không phải là nói quá khi người ta bảo: Phần nhiều lúc cần phải đưa bệnh nhân vào nhà thương là đều có thể tránh được cả, nếu ta đã biết kịp theo những điều là giản dị về cuộc sinh hoạt thanh khiết. Những tấn thâm kịch về bệnh hoạn xảy ra do ở sự dốt nát vô tình một phần lớn rồi mới đến sự cầu tha không chăm nom.

Lẽ phải và sự kéngh nghiệm sẽ đưa chúng ta đến chỗ khỏe mạnh nếu bao giờ trong trí chúng ta cũng còn nhớ một vài điều cần yếu.

Nói rằng « muốn trở lại sống theo lẽ thiên nhiên của Tạo hóa » là nói thừa, vô ích. Là vì nên vào mình và cách sinh hoạt của ta biến thời đều bắt buộc ta rất gắt; phải tiến lên, chẳng thể quay lại sống theo lối thường cũ; nhưng chúng ta cũng có thể đem cuộc đời xếp đặt điều hòa với những sự cần thiết theo máy móc cùng những cái ở quanh mình đã để ta vào giữa và bắt phải tuân theo. Chính tôi đã sắp đặt lên mười điều lệ sau này rất thích hợp để giữ sức khỏe cho một số đồng người. Trong điều lệ ấy cũng có vài chỗ sửa đổi có ích ở nhiều trường hợp khác nhau:

1) Phải giảm cho thật nhiều số thức ăn hằng ngày và nếu có thể được thì trong bữa cơm bỏ hẳn món thịt đi. Cá có thể thay vào đây một cách dẫu dủ.

Về những người có đủ hai điều kiện: tập thể thao kịch liệt và không hề bị bệnh táo thì tôi không có thể cấm hẳn họ không dùng thịt. Nhưng chúng ta nên công nhận

### MƯỜI CÁCH TUYỆT MỸ ĐỂ GIỮ SỨC KHỎE

**Lời tòa soạn.** — Kỳ này bản báo đăng một bài rất có giá trị của ông Arbuthnot, hội trưởng hội New Health ở Anh Cát lợi. Công cuộc về khoa vệ sinh của ông đã từng lấy khắp hoàn cầu. Kỳ sau chúng tôi sẽ đăng một bài thứ hai, nối vào bài này mà cũng do nhà y học đa danh Arbuthnot viết. Những bài này mục đích để cho mọi người được biết để theo dẫu mà sống cuộc đời thanh khiết, lấy vệ sinh và sự ăn uống điều độ làm chuẩn đích. Chúng tôi đảm bảo rằng dẫu già sẽ lấy ở dẫu ra được nhiều điều ích lợi.

rằng: nhiều khi hai điều kiện kể trên đều không có cả. Lại nữa, dù khi người ta đã tập thể thao nhiều và không hề bị táo thì có thể đem sữa hoặc cá thay vào thịt. Vì các món này cũng như thịt, đều đem cho cơ thể những cái cần dùng để sinh hoạt. Tôi phân đối lời dẫu thật là vì thứ này khi đến ruột non thì bị thối rất mau. Như thế mạch máu trong người sẽ hút vào rất nhiều chất độc.

Đối với những ai làm việc ngồi luôn luôn thì môn thật dẫu đã gây lên nhiều kết quả có hại.

2) Trong bữa ăn hằng ngày, chớ nên quên dùng cho đủ cam cùng hoa quả như: cam, chanh, soai và nhiều thứ quả khác. Rau sống, các món có chất sữa (hoặc sữa nguyên chất). Những thức này trong có đủ chất bổ hòa lẫn và có hết cả các thứ nghiên nghiệm để làm cho sự tiêu hóa dễ an ở ruột non được để dẫu dễ hấp hơn.

Những chất sinh tố (vitamine)

không những cần cho sức khỏe mà lại cần cho cả sự sống nữa. Cái cốt tử của đời người cũng do chất này gây nên vì nếu không có nó thì những tế bào trong cơ thể sẽ tiêu diệt dần đi và chết.

Trong mấy tháng nực, các món ăn hòa trộn của ta đã sinh ra bốn chất sinh tố cần thiết A, B, C, D. Chúng ta thường hay để cho thiếu chất sinh tố B, mà sự thiếu thốn này đã gây ra bệnh loạn thần kinh và khó tiêu hóa.

Chẳng những gạo có chất sinh tố P, như lòng đỏ trứng, cá, cà chua; để gạo rau cùng các thứ men hấp (leurre) cũng có chất bổ ấy cả.

Bột giầy trong các món rau và hoa quả cùng phần không tiêu trong cơm đều là chất dùng để nghiên nghiệm — Như thế, điều ta nên để ý là môn ăn tiêu được hết cả lại không có ích cho ta một cách hoàn toàn dẫu.

3) Sau khi ăn cơm đủ chất bổ rồi

phải lập để cho ruột non cử động được điều hòa, dễ dàng. Nếu ăn được đủ các món như đã kể trên và môn nào cũng bỏ như cơm thì cách luyện tập rất thích hợp.

Một bài sau tôi sẽ nói về bệnh táo. Trong bài này tôi chỉ muốn nhắc đi nhắc lại rằng: bệnh táo là mầm mống của đại đa số các chứng bệnh của thời đại này mình.

Dù sao, lúc đầu, có thể nói các chứng bệnh của loài người đều do ở bệnh táo mà phát ra. Muốn cho dân tộc ta tiến lên bậc trên nữa thì điều cần yếu là phải trừ ngay bệnh táo.

4) Mỗi ngày phải uống sáu cốc nước lã. Sáng dẫu và tối trước khi ngủ mỗi lần hai cốc. Buổi trưa, trong hai bữa ăn, hai cốc.

Chỉ người nào tiêu hóa mạnh là nên uống nước lã lạnh lúc đói mà thôi. Còn như nước nóng, thì trừ trường hợp riêng bắt buộc, không nên uống. Buổi sáng khi thanh tâm, uống nước ấm hoặc nước chè loãng là cốt để rửa các tế-bào trong người và để tổng chất bẩn đã bám vào đấy ra ngoài.

5) Nên hết sức làm việc và ngủ trong những phòng có đủ ánh sáng và thoáng khí.

Nên khéo giữ cho trong khi thay không khí trong buồng đừng để có luồng gió độc lùa qua. Khi nào da mình đương phơi mở hơi hoặc nóng quá, phải nên tránh những luồng gió độc.

(Xem tiếp trang 173)

### IN LẦN THỨ HAI

## Sách NAM NỮ BẢO TOÀN

ĐÃ ĐƯỢC HẠN LÂM BÊN PHÁP (ACADÉMIE DES SCIENCES DE PARIS) CÔNG NHẬN VÀ CÁC BÁO CHÍ TÂY NAM TRONG BA KỲ KHUYẾN KHÍCH VÀ KHEN TẶNG:

Một đoạn thư của Hàn Lâm Viện bên Pháp. — « Cet ouvrage a été déposé dans la bibliothèque de l'Institut et sera mentionné au bulletin bibliographique des COMPTES RENDUS HEBDOMADAIRES DES SEANCES DE L'ACADÉMIE DES SCIENCES ». Báo Annam Nouveau. — « M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle: « Nam Nữ Bảo Toàn ». C'est avec grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse ».

Khoa-học tạp chí. — « Độc giả chắc đã từng biết ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta, lại có cả những bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cẩm nang ».

« Saigon » nhật báo. — « Tác giả cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã có nhiều công phu sưu tập và nghiên cứu... « Với cuốn sách có ích cho y-học nước nhà nhất là cho nam nữ thanh niên chúng tôi không ngần ngại gì mà không cảm bút giới thiệu một cách trình trong với bạn đọc « Saigon ». — Xem như thế thì đủ biết quyển sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là từng nào. Lần đầu một quyển sách thuốc của người Annam được Hạn Lâm viện bên Pháp biết đến ».

Giá bán 0p60, ở xa gửi thêm 0p20 làm tiền cước « bảo-đảm » (tất cả là 0p80) Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi « Tỉnh hòa giao ngân » hết 0p90

**LÊ-HUY-PHÁCH Hanoi — Tonkin**

Có bán tại các đại-lý thuốc Lê-huy-Phách và các hãng sách lớn.





# XÃ GIAO

## Ăn uống

**T**HỜ RA ở nhà quê, và trừ họ hàng hay bạn bè thân thích lắm, không bao giờ ta nên mời khách ăn buổi sáng, vì khách thường ít thời giờ. Tuy ta chọn ngày lễ hay chủ nhật mời khách, nhưng buổi trưa vẫn là thời giờ nghỉ ngơi quen thuộc của khách.

Những người mời khách ăn nên am hiểu các món ăn, đó là một điều ta cần phải chú ý. Tôi không có ý nói phải thiết khách những bữa ăn đặc sắc, song trong ta thiết khách tùy theo cảnh nhà ta, tùy theo nền tài chính của ta nên tối thiểu ta chỉ cho ăn tiêu có hạn định; song những bữa ăn không sang trọng không phải là bỏ đi những món ăn nấu cầu kỳ công phu. Nghĩ đến cách chiêu lòng khách như thế là nhà ý của người thiết liệp, lịch sự.

Biếng trong việc thiết đãi ăn uống, có lẽ ta không nên giao du thân mật với những người giàu có hơn ta nhiều. Vì ta sẽ phải đóng một vai ăn hại, hay muốn trả nợ miệng cho phải phép, ta sẽ phải liệu một món quà nặng đối với tài tiền của ta. Một lễ nữa là ta thiết không được chu đáo. Vậy ta nên nghĩ kỹ trước khi đi ăn khách.

Thiết tưởng khó xử cho ta biết bao khi đến lượt ta thiết lại những khách xưa nay vẫn quen dùng những cao lương mỹ vị; ta chỉ thêm phò cho người chủ thua kém của ta; và làm khi còn làm trò cười cho khách vì ta không quen tiếp những khách pheng lưu cao quý.

Đâu đối với bạn thân hay họ hàng thân thích cũng vậy; khi đã mời ăn, cũng phải xử cho tươm tất. Làm món ta chỉ chịu khó tìm tòi và để tâm một chút là cố về quý lạ ngay.

Trước hết, ta phải nấu những món ăn cho hợp thời. Nghĩa là tùy mùa mà lựa món ăn và thay đổi món ăn cho khéo khiến khách khỏi

chán và... đầy bụng.

### Mời ăn

Phải mời khách chừng bảy tám ngày trước khi ăn, mời miệng hay bằng thư, thiệp. Khi ta là khách, nhân lời hay từ chối, phải báo chủ nhân ngay nếu có thể được, để họ có thời giờ liệu định công việc. Nếu từ chối, ta ngỏ lời tiếc bữa họp mặt ta nói chắc sẽ vui vẻ mà không may cho ta sẽ không được dự, và ta cảm ơn. Nếu đã nhận lời rồi mà bản công không y hện được, ta phải từ chối ngay đến nhà chủ phân trần vì lẽ gì ta không thể giữ lời, xin lỗi chủ và tỏ ý đáng tiếc.

Không cần phải từ chối trong bàn bảy tám ngày trước, miễn ta thực tình là được rồi.

Khách ăn phải đến trước giờ ăn chừng mười phút, không bao giờ được đến trễ.

Chủ nhà phải có mặt ở phòng khách để tiếp khách. Phòng khách và phòng ăn phải thu xếp cho gọn ghẽ, các thứ dùng để tiếp khách phải chú thích cho đủ, khi tiếp khách ta không còn phải để tâm đến việc đó.

### Y-phục

Chủ nhà phải vận y phục buổi chiều: đàn ông mặc smoking (1), hay habit (2) nếu dự những tiệc lớn; những bữa ăn thân mật, không long trọng, ta có thể vận quần áo thường buổi chiều, nhưng cho gọn gàng sạch sẽ. Đàn bà mặc quần áo lịch sự và nên trang sức những nữ trang quý giá của mình. Song nhiều khi phải lường đoán những khách ta có thể gặp được ở bữa tiệc mà ăn mặc cho khỏi «nặng» hẳn ta ra ngoài cho người bắt buộc phải chú ý tới bộ cảnh của ta.

(Còn nữa)

Lược dịch theo *Règle du Savoir vivre* của *Baronne Staffe*

1-2 Xem N.N. số 33, 34 mục Xã-giao

# CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

## LÒNG YÊU MÌNH

(liếp theo)

**N**GƯỜI nào tư thấy mình không hơn được người, và muốn có thì phải luyện tập, phải nói, phải làm và bao giờ cũng coi như mình đã hơn hết cả mọi người rồi.

Các công việc làm ra từ là tư tưởng là hoàn toàn thân thể của mình đó.

Cái gì của mình cũng phải biết bảo trọng: quần áo, đồ dùng đều phải xếp đặt thì tư, gọn gàng, cần thận.

Phải tin chắc chắn rằng mình có phẩm cách cao quý, mình mẫn mà khỏe mạnh.

Làm việc gì cũng phải có thứ «trái» không ai dám ngờ đến mình. Tính nết, tư cách của mình, người ta chưa biết tới, nhưng bao giờ cũng phải coi mình là một người danh giá. Đương nữa mai hay chỉ trích chua cay ai bao giờ.

Phải suy nghĩ, nhờ đến những câu có ý nghĩa này: thẳng thắn, thật thà, cao thượng, công bằng, nhân cách, cho tới khi lòng mình cảm nhiệm, thấu đáo được rằng mình đã đầy đủ cả các đức tính hay ấy.

Đừng bao giờ thối ra những câu chán nản, phá hoại như «tôi yếu hèn quá», «tôi chẳng có giá trị gì», «tôi là một hạng người tầm thường». Trái lại, phải nói to như lòng mình đã nghĩ: «tôi khỏe mạnh, can đảm là thường», «tôi là người quan trọng».

Người nào muốn mở mang, lớn lối mà lại là người có giá trị; phải tư tìm mình nếu muốn cho người khác cũng tin theo. Tư tìm rằng mình rần rần, đâm dạn dạn là mình đã rần rần đâm dạn rồi đấy. Phải hết sức trông cậy vào sức mình, tin giọng nói mạnh dạn cho tới trí phán đoán, lòng quả quyết.

Phải nhận rằng mình là một người khác thường, vì những việc mình đã làm, những lời mình đã nói ra đều là của một người xuất chúng.

Mặc những lời bàn tán của mọi người; họ khen cũng thế, mà nhụt là họ chê bai, chỉ trích lại càng nên lãnh đạm. Mình tự biết mình là đã rồi.

Phải nhận rằng phần nhiều là bạn bất lực.

Muốn biết rõ mình có nhân cách cao xa hơn người không thì phải xét kỹ luôn rằng họ làm là vì lòng tham lam, vì dục vọng, còn mình làm việc gì cũng xét đoán phân minh, và việc mình làm đó là công việc ích lợi cho người.

An uống quả sức chữa của mình rồi đầy bụng, bực rọc, tức giận, quần áo xộc xệch, nguyên rủa, nói những câu thô bỉ. Hạng ấy là người không biết lo xa, biết xét mình. Họ hèn hèn, vì anh, anh biết phân biệt từng công việc, từng lời nói, với lại anh làm việc có phương pháp, có chương trình.

Nên sống như đời của một người hiền triết. Họ không bao giờ thấy rỗng bèo cả. Lương tâm họ rất bình tĩnh giản dị.

Nên trông rõ mục đích của họ ra đường do dự gì nữa, thẳng thắn làm lời đi. Bao giờ cũng giữ một mục: lương lẽ, vững vàng, tin chắc người thành công. Phải nhớ luôn rằng sức dấn dạt (tư kỹ âm thì) là cốt rễ để luyện tập, mở mang lòng dạ, trí não của mình.

Và chữa mình, không gì bằng bằng lòng ngay, dấn dạt lòng mình với những câu này:

«Tôi cảm thấy tôi là người có nhân cách; chân thật, trung hậu, bình tĩnh. Tôi cảm hóa, giải dần được mọi người, tư tưởng tôi vì thế rộng rãi, càng ngày tư cách tôi càng cao quý. Tôi cố thể thân sóc được các công việc và biết lý trí. Tôi sống để làm các công việc vĩ đại, và đảm sinh đàng có tính tình cao thượng, thẳng liêng. Những công ơn của cha mẹ, của thầy hèn, tôi phải bằng ngày luyện tập, rèn đức để tôi trở thêm mở mang, lòng tôi thêm quảng đại. Với xã hội, tôi là người có ảnh hưởng xấu xa. Những tiếng than phiền, khuyến nhủ của lương tâm, tôi hiểu biết rất mau. Lời nói của tôi tức là lòng dạ của tôi, tôi tin làm. Với mọi người, tôi có thể hiền hơn, vì tôi mạnh mẽ. Làm việc hay nói, tôi đều bình tĩnh, thân thiện; vì tôi bao giờ cũng có thái độ mới người không xao xuyến, sợ hãi. Vì tính tình tôi trong sạch, nên tôi làm việc gì cũng rất đẹp, về vang để làm gương. Khi đã nghĩ xong việc gì và chất vấn lương tâm rồi, tôi quả quyết làm ngay. Tư cách đi đứng, điệu bộ, cử chỉ, giọng nói, ăn mặc, lời đều để ý đến. Tôi tự trọng thì mọi người phải kính trọng tôi. Lúc nào tôi cũng khỏe mạnh vững bền và hăng hái. Tôi chỉ làm một việc ích thôi. Tôi là một người có giá trị, vì tôi đủ các nghị lực: quả quyết, rộng lượng, trực tư và suy xét thấu đáo. Bao giờ tôi cũng chỉ muốn làm lợi cho người, về không bao giờ trái quyền của kẻ khác. Tôi muốn mọi người lấy tôi làm khuôn mẫu: mình hột, cao thượng, hay chỉ trích, tôi không cần. Tôi chỉ biết lòng thẳng thắn của tôi thôi. Tôi vui sướng, bằng lòng với tôi làm, vì mọi ngày tôi đều làm việc ích lợi hơn, công bằng hơn. Bạn chỉ trích tôi là những bạn nào? Bạn không biết xét mình, nóng cuồng, ăn nói thô bỉ, nịnh hót. Họ là hạng không giá trị gì. Tôi là một người hiền, không biết gì đến các sự rỗng bèo cần trở cả. Tôi thích biết những sự làm lợi và tức nào cũng can đảm để sửa chữa».

Bao giờ tôi cũng đi thẳng thắn để tới nục đích.

Viết theo V. Pauchet

## CÂU Ô

— Trẻ tuổi, đã học qua bốn nam bạn thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia, bất cứ vào giờ nào.

Hỏi M. Tào 5 Impasse Bourrin, Hanoi

— Có hàng D. E. P. S. F. I., đứng đàn và am hiểu khoa sư phạm (có nhiều chứng chỉ tốt bảo đảm), muốn tìm một chỗ dạy tư ở Hanoi, mỗi ngày vài giờ.

Hỏi M. Thiến, 16 Phạm-phù-Thư (trên gác) Hanoi





## GAO VÀ ĐỒ ĂN

**NGƯỜI** nội trợ giỏi cũng phải là người đầu bếp khéo. Mà người đầu bếp khéo, trước hết là người đã hết sức tìm tòi các món ăn ngon và bổ để... (nói về mặt thực tế) nuôi sống gia đình.

Trong khi ông chồng đi làm mệt nhọc, mảy dĩa con đi học vất vả về nhà, nếu được ăn bữa cơm ngon lành, nóng sốt và các món ăn bổ dưỡng thì còn gì hơn nữa.

Điều đó chẳng cần phải suy nghĩ lắm mới hiểu.

Vì thế, ta cần phải biết tính chất gạo và biết nên ăn thứ gạo nào có nhiều chất bổ hơn.

Gạo có hai phần: phần bọc ngoài và phần lõi. Khi gạo say sạch chấu rồi, phần bọc ngoài còn dính nhiều cám chưa bị dả nát ra, nếu ta ăn ngay thứ gạo ấy thì sẽ được khỏe mạnh: vì có những chất đạm, chất béo và các chất khoáng rất bổ hơn cả ở phần bọc ngoài hạt gạo hơn là phần lõi trong. Phần lõi chỉ có một thứ bột, rất ít chất bổ dưỡng cho thân thể.

Ta lại nên để ý đến đồ ăn. Lúc nào cũng phải có món ăn tươi bổ và ngon lành.

Rau, đậu, củ cải, v. v. đều là những món ăn dễ tiêu và có nhiều sinh tố (vitamine). Ta nên để la món ăn rất cần, bữa cơm nào cũng phải có những món ăn bằng rau, đậu. Nhất là về bữa cơm chiều, ta nên ăn nhiều rau hơn thịt.

Cà cũng là một món ăn có nhiều chất bổ và dễ tiêu hóa.

Không nên ăn nhiều thịt mỡ, vì mỡ ít màu và có nhiều chất nhờn. Ăn nó vào nhơn quả, có khi dạ dày chưa kịp nghiền nhỏ các món ăn khác đã bị nó làm tiêu đi rồi.

Thịt bò bổ hơn thịt lợn. Song nên ăn nòng.

Phải tránh dùng làm cơm sớm trước giờ người nhà đi làm về lâu quá, rồi cứ để phần trong lòng bàn. Thức ăn nguội lạnh, hâm đi hâm lại bao giờ cũng mất ngon. Cũng không nên mua các thứ đồ ăn làm sẵn treo lủng lẳng ở hiệu như thịt quay, xù xiu... Những món ăn ấy có một thứ « gia vị » chắc chắn là những bụi cát và nhiều lớp vi trùng bay ngoài phố đến bám vào.

Bao giờ cũng phải làm cơm cho đúng giờ và phải để ý lựa chọn các món ăn tươi ngon, và có chất bổ.

Làm đồ ăn khéo, gọn bữa cơm ngon, thực vậy, cũng là gây một phần hạnh phúc cho gia đình.

Bà Văn-Dải

## MỘT NỮ SĨ CÓ LÒNG TỐT

**BÀ VICKY BAUM**, tác giả quyển «Grand Hôtels» và «Lac aux dames» — là những truyện được rất nhiều người hoan nghênh — đến chơi Paris. Bà là một người hay thích đi ngao du... Khi bà đi Paris, có nói trước cho các bạn đồng sự ở Paris biết để bà gặp mặt.

Nhà nữ sĩ rất khiếm tốn. Khi người ta khen bà — vì nay bà là một trong các người viết truyện được các nước ngoài dịch sách — bà chỉ mỉm cười nói khẽ:

— Vâng, truyện tôi viết được dịch sang tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Hoa-tan, tiếng Ý, tôi rất lấy làm sung sướng... Nhưng sự làm cho tôi vui lòng nhất là khi tôi biết rằng truyện «Grand Hôtels» có dịch ra văn Braille...

Sách văn Braille là một thứ sách cho những người mù đọc. Bà Vicky Baum thật có lòng tốt, bà cảm động vì truyện bà viết làm cho các người mù cũng được xem.

(Eve) Bích-Dương dịch

## NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

1 lọ 8 grs Op20 1 tá 3p00  
1 lọ 20 grs Op70 1 tá 7p00  
1 lọ 500 grs 8p80 1 kilos 16p00

PHÚC - LOI  
N° 1. - Avenue Paul Doumer, N° 1. - HaiPhong

TCHI-LONG 66, Rue des Paniers à Hanoi  
THIÊN-THÀNH Phố Khách ở Nam-Dinh  
QUẬN-HƯNG-LONG Rue Sarrnat à Vinh  
PHÚC-THINH Rue Paul Bert à Huế  
QUẢNG-HƯNG-LONG Marche à Tourane  
ĐÔNG-XUÂN Rue Gia-Long à Quinhon  
PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain à Saigon

## TRẺ THƠ ĐÀN BÀ BỊ KHINH RẼ

**TRẺ CON TA** không được chiều chuộng, không được để ý tới.

Những ý muốn của chúng không không được thỏa mãn. Chúng không những thế, người ta còn bắt chúng lập thành, thêm nhiệm những đức tính lễ lối, phép tắc của người nhớn. Người ta không công nhận chúng là trẻ con, có những cái vui thích sung sướng của trẻ con hợp với trình độ chúng. Người ta cứ mãi lo, về tương lai cho chúng (chứ sự nhớn « của ranh » ấy sẽ không trở nên các cụ đứng đắn, trang nghiêm, đạo mạo: những đức tính của một người Annam đặc) mà không san sóc đến cái hiện tại đáng lẽ vui tươi trong sáng của chúng.

Người ta bỏ cái hiện tại chắc chắn ấy để tìm cái tương lai bấp bênh.

Người ta bắt chúng phải khổ sở (trong khi rèn luyện vào khuôn phép) bằng giờ, để mong kiến thiết cho chúng một tương lai không chắc rệt rồi, nhưng xa xôi.

Người ta bắt cái tuổi vui tươi ấy phải đi qua những cơn đau, những tiếng khóc, những hình phạt.

Với những người « không thêm đêm xưa đến cái hiện tại chẳng ra gì (bao giờ cũng vậy), và rất kiên tâm theo đuổi cái tương lai mà mờ mờ hazy trước mắt ta, tôi xin giới thiệu mấy giòng nôm của J. J. Rousseau:

« Hỡi các bậc làm cha mẹ, các ngài nên có nhân đạo một chút. Đó là bản phận đầu tiên của các ngài. Trong các trường hợp, với mọi bậc tuổi, với tất cả những thứ gì không ngoài nhân loại, các ngài đều nên có nhân đạo. Còn cái khôn ngoan nào, đối với các ngài, ngoài nhân đạo nữa! Các ngài nên trối mền trẻ thơ; hãy san sóc đến trò chơi, ý muốn và cái bản tính hồn nhiên đáng yêu của chúng. Có ai trong các ngài, không đối khi nhớ tiếc cái thời thơ ấu mà nu nỉ thường luôn luôn tươi nỏ trên môi, mà tâm hồn luôn luôn bình tĩnh? Thế thì tại sao các ngài lại muốn ngăn đoán những trẻ thơ thanh khiết ấy vui hưởng một quãng thời gian ngắn ngủi, một của báu rất quý giá mà chúng không sao tận hưởng được? Tại sao các ngài lại muốn chất chứa sự cay đắng, nỗi khổ đau vào thời niên ấu chúng qua và sẽ không trở lại với chúng cũng như đã không trở lại với các ngài ngày nay?

Hỡi các người làm cha, các ngài có biết lúc nào thần chết đem con các ngài đi? Vậy đừng tìm sẵn những tiếng thương lúc ấy, mà hãy giờ thì nó giết bỏ chút thì giờ thơ ấu ban cho chúng; hãy chúng đã có thể cảm thấy cái vui sống, hãy làm cho chúng vui hưởng đi; hãy làm cho chúng nu nỉ trong một vài giờ số mệnh có khổ thế hát chúng chết, sẽ không ăn hận rằng chúng được nếm vị trần gian.

LINH-TÂM

**PHẦN NHIỀU** nước nào cũng vậy số đàn bà bao giờ cũng nhiều hơn số đàn ông; nhưng ở bên Ấn độ thì lại trái hẳn: « phải khỏe » lại nhiều hơn « phải yếu ». Sự chênh xênh hợp đó, bởi đâu mà ra? Phải chăng bởi cái tục những người đàn bà nào óa khi người ta thiếu bài cốt, chồng cũng phải nhảy vào đồng lứa để chết theo? Hẳn không! Vì tục ấy dân chúng bỏ đi đã lâu rồi. Báo Revue Scientifique có nói rằng: « Chính ra hai phái có phải nào bị chết nhiều từ thừa nhỏ đầu. Người ta chăm nom trẻ con trai cần thận thể nào thì đối với trẻ con gái cũng thế. Điều chúng thực cho ta là số con trai lên 5 tuổi sẽ ít hơn là con gái cũng tuổi ấy. Duy lúc trẻ con lên quá 5 tuổi thì sự chăm nom cho hai phái có phần thiên lệch! Từ người cha cho chi người mẹ cũng vậy! Một dĩa con gái có óm chúng, bổ mẹ nó sẽ bỏ mặc, trừ phi quá lắm, lúc sắp chết hóa hoãn mới đi mời thầy thuốc về. Vì thế số con gái từ 10 đến 15 tuổi có 15.290.000 mà số con trai những: 18.500.000 dĩa. Lâm nơi sự so sánh còn cách nhau xa hơn nữa...Đàn bà bao giờ cũng phải làm những công việc rất nặng nhọc có hại cho sức khỏe — Tiêu pha ăn mặc phải ít hơn người chồng rất nhiều — Những nhà bác-sĩ nào mà mở bệnh viện chữa bệnh đàn bà, con gái thì bị cả năm, vì thế ai cũng sợ. Sự khinh rẽ đàn bà, đối với trong nước như thế là thường, như ở Punjab, số đàn bà cũng chỉ có 10.873.000 người mà số đàn ông những 13.315.000 người. »

Tình cảnh ấy có đáng cho ta suy nghĩ về số phận đàn bà nước ta không?

Ecole de la vie 1919



Một nữ trình thắm đi trình thắm nhà trình thắm.

# LỜI ĐÀN BÀ

## Suy nghĩ

— **MỘT** cơn gió lo âu thổi qua những ngày giờ hỗn loạn trong thời thế này. Chỉ em chúng ta đang qua những hồi nghỉ ngơi. Cái nếp cũ của gia-đình không đủ làm mực thước cho tâm hồn trẻ mới, mà đường sống của người mới chưa đủ quang sáng, phẳng phiu cho mình vững trí nơi theo.

— **NGƯỜI** thiếu nữ ngày nay bước lên, mặt bần khoản tìm lấy những cái biến chỉ dẫn mà không thấy. Vậy ta phải quyết định. Ta phải trông ở ta. Hạnh-phúc không sẵn có thì phải tự tạo lấy cho mình có. Trên đường đời mờ mịt, phải tự vạch lấy lối mà đi.

— **NHỮNG** vấn đề khó khăn là những thời cơ suy đạc những trí não thông minh này ra nhiều ý khôn khéo. Cũng như ngày ngày biến, trong nước thường đột nhiên xuất hiện ra những bậc anh tài. Đó hầu thành một định lệ thiên nhiên rồi. Tại sao chỉ, tôi, hay có bạn láng giềng lại ở ngoài cái định lệ ấy?

— **PHẢI**, tại sao nhi? Nhưng một vài bạn có lẽ đang mỉm cười mà mỉa mai cho câu hỏi của tôi là do tâm trạng người kiêu kỳ. Khóng đâu. Ta phải có những mong tưởng rất lớn lao để cho một phần tâm sự thành hiện cũng có thể giúp ta được sung sướng.

Mây Đào



# HƯ'NG ĐẠO, MỘT PHU'O'NG PHÁP GIÁO DỤC HOÀN TOÀN

**S**ÁU NĂM về trước, lúc chủ nghĩa Hưởng đạo mới nhập cảng vào nước ta, công chúng còn ngỡ, chưa hiểu những người mặc quần cut-xanh, áo sơ mi vàng và đội mũ rộng là hàng người gì; linh, nhân viên hội thể thao hay « của rơ » xe đạp?

Nhưng từ bấy đến nay Hưởng đạo đã đi được một quãng đường khá dài. Dần dần, tình nào cũng có đoàn hưởng đạo, xa xôi như Cao-bằng, Lạng-son, gần gũi như Ninh-bình, Phú-ly. Ở miền Trung và miền Nam cũng vậy, phong trào hưởng đạo ngày một lan rộng, những người yêu hưởng đạo, giúp đỡ hưởng đạo và nhập đoàn hưởng đạo càng ngày càng đông.

Tuy số đoàn sinh Việt-Nam, đối với các nước khác, chỉ là một hạt bụi trước đồng cát lớn, nhưng chúng ta có thể tin rằng Hưởng đạo Việt-nam có một tương lai tốt đẹp, dù gặp nhiều sự trở ngại, khó khăn.

Là vì hưởng đạo là một phương pháp giáo dục hoàn toàn, cần thiết cho thiếu niên. Các nước văn minh bên Âu-Mỹ đều công nhận như thế và các nhà trường chức đều hết sức bảo trợ cho đoàn hưởng đạo.

Ở nước ta, bao nhiêu sự khó khăn lúc đầu đã dần dần mất hết nhờ sự hợp lực của chính-phủ và của phụ huynh đoàn sinh, tình do dự của phần đông anh em ban trẻ.

Gần đây, các ông giám đốc nhà Học chính như ông Bérít Debat ở miền Bắc, ông Taboulet ở miền Nam đều chú ý đến đoàn hưởng đạo. Vì thế ở Bắc chúng ta đã được thấy một tờ thông tư của nhà học chính gửi đi khắp nơi để điều tra những sự ích lợi của đoàn hưởng đạo đối với học sinh, và hỏi những cách thức phải làm để cho hưởng đạo chóng được lan rộng trong các nhà trường.

Không những thế, ông toàn quyền Brevié vừa ở Pháp sang cũng hứa sẽ trợ cấp cho hưởng-đạo Đông-dương một số tiền lớn và đỡ đầu cho những công cuộc hưởng đạo ở đây.

Vậy hưởng đạo có những công dụng gì mà được chính phủ và nhà đương chức bảo trợ như thế?

Hưởng đạo chỉ là một phương pháp giáo dục để phụ thêm vào học đường giáo dục và gia-đình giáo dục, nhưng một phương pháp giáo dục có nhiều hiệu quả đối với các trẻ em.

Hưởng đạo có những điều luật danh dự mà các đoàn sinh tự buộc mình phải theo để trở nên một người thiếu niên hoàn toàn, vui vẻ, mạnh mẽ.

Hưởng đạo khuyến người ta không bao giờ nói dối, phải chăm chỉ làm việc, biết vâng lời, thương yêu súc vật, giúp đỡ người khác, trong danh dự, và trong sạch từ thân thể, tư tưởng, lời nói đến việc làm.

Một câu học sinh có chán trong đoàn hưởng-đạo ít ra cũng phải là một câu học sinh ngoan ngoãn, chăm học, tinh khôn, vui vẻ. Ở nhà, cậu sẽ là một người con có hiếu, biết vâng lời người trên, yêu thương kẻ dưới và giúp đỡ cha mẹ những việc vừa sức của cậu. Ra đường, cậu sẽ là một người vui tính, nhã nhặn, hay giúp đỡ, hằng hằng làm việc thiện.

Trong khi đi chơi, những lúc cảm trại, cậu sẽ học tinh đoàn thể, cách dùng hai bàn tay khéo léo để sống một đời tự lập, không phải phiền lụy đến người khác. Cậu sẽ thói cơm lấy mà ăn, kiếm nước lấy mà uống, cang lều lấy mà ở, đũa củi lấy mà đốt, tập làm những việc sức vóc cho quen để gây lấy một thân thể cường tráng với một linh hồn mạnh mẽ.

Những công việc làm bằng chân tay là những môn thể thao tuyệt diệu, và tạo hóa là một trường học màu nhiệm, rèn cho người ta những đức tính hoàn toàn như nhân nại, can đảm, vui tính, hàng hải. Vì thế, hưởng đạo sẽ đào tạo cho ta một bọn thiếu niên khỏe mạnh, tháo

vát, tự lập, lúc nào cũng yêu đời, làm việc cho người khác cũng như làm việc cho mình, một bọn thiếu niên khuôn mẫu, tương lai của cả một dân tộc.

Một phương pháp giáo dục hoàn toàn như hưởng đạo, bổn phận chúng ta là phải cố gắng cho nó chóng được lan rộng khắp nơi hàng công nghệ hóm, từ thành thị đến thôn quê.

Công việc ấy là công việc chung của anh em ban trẻ năng lòng với sự tiến hóa của đời sống, và nhất là công việc của tất cả anh em chỉ em trong giáo giới, những người có trách nhiệm đào tạo cho nước nhà một đoàn hậu tiến nhanh nhẹn, tháo vát, mạnh mẽ, hào hiệp, để trở nên những người dân-khieu mẫu, hoàn toàn.

Phạm-vân-Bình

Cuộc họp bạn của anh em chị em hưởng đạo miền Bắc tại Hà-dông

Hàng năm, anh em chị em hưởng-đạo miền Bắc họp nhau một lần ở một địa điểm để có dịp gặp nhau, tổ chức thi đấu và lễ xem trình độ hưởng-đạo đã đến bậc nào. Năm nay sẽ họp ở Hà-dông, trên bãi thể dục, trong kỳ lễ Pâques: 27, 28 Mars. Vậy anh em chị em ban trẻ Hà-thành và các nơi, ai muốn xem cách sinh hoạt của hưởng-đạo, thủ vai và tinh thần của hưởng đạo, xin đến tham trại hưởng đạo Hà-dông trong kỳ lễ Pâques này.

P.V.B.

## Hai cặp đẻ sinh đôi ở Grochuitz



**D**ẪN thành phố Yungoslave Grochuitz vừa ở trong cơn kinh khủng vì họ thấy cũng

trong một nhà hai chị em sinh đôi cùng lấy chồng một ngày, vừa mới đẻ hai cặp sinh đôi một đứa trai và một đứa gái

Đàn ở quanh miền ấy thấy sự giống nhau như thể cho là một đôi em, họ đũa là những người có tin đạo-đạo, cho thế là một điềm lành của trời đất

Neuf Freie. Presse

**LANH LŨNG**  
MẬT DINH

0\*28

Cái đời tốt đẹp giá đời, cái tiết hạnh ở trước của một người đàn bà trẻ tuổi ở xã hội Annam. Đã bán hết nghìn thứ ba

**ÉTÉ 1937**

Xin hỏi ở hiệu may của ngài các mẫu hàng

**TAN-MY**

3 Place Négrier — HANOI

để so sánh hàng đẹp và giá phải chăng

VỀ - SINH

### MẤY ĐIỀU NÊN BIẾT VỀ PHÉP...

## HIỆI MŨI



HEO LỢI máy nhà y học có tiếng thường nói, phần nhiều người chúng ta không biết hi mũi cho phải đường. Ta

ấn cái khăn mũi-xoa vào hai lỗ mũi, ta hít vào bằng mũi một ít không khí để dự bị, rồi ta xi hơi ra bằng mũi một tiếng yểu hay mạnh tùy theo cái số đếm mũi trong ấy ít hay nhiều. Rồi nếu còn, ta còn làm thế lần thứ hai, lần thứ ba. Nhưng công việc ta đưng tưởng chỉ dễ dàng có thế.

Cái lối hi mũi ấy có thể làm cho ta mắc nhiều chứng bệnh mà ta không ngờ đến: đau tai, sưng mũi, v. v. ... Lúc ta thở mạnh hơi ra mà ngón tay cầm mũi xoa lại bị chặt lấy hai lỗ mũi, thì hơi không thoát được, ứ tắc trong đó và dồn vào mũi, vào cuống họng, và đến tận màng tai. Nguy hiểm là ở đó.

Những người biết hi mũi cho phải phép là những người linh thủy bản tây. Từ lâu, họ vẫn bị lỗ mũi lại và xi cho mũi bản ra ở cái lỗ lằng giêng. Đó là một cách khôn ngoan. Nhưng đó lại là một cách không sạch lắm. Ta có thể là chỉ theo cái phần... ly luận của nó, nghĩa là ta không nên bị hai lỗ cùng một lúc để xi mũi bao giờ. Ta phải làm giống như bọn linh thủy nói trên kia, nhưng đưng làm thế bằng tay trái: mũi xoa là vật rất tiện để che đậy những cái không đẹp mắt.

Đó là về phương diện vệ sinh. Về phương diện... xã giao, tưởng cũng nên nói thêm đôi câu này: dù cái mũi xoa của ông bằng lụa đất tiên cũng không nên để cho người ta chú ý đến. Cái cử chỉ đưa khăn lên trước mũi phải là cử chỉ rất kín đáo, và nên coi là một việc bất đắc dĩ phải làm. Vậy có nhiều ông không nên hi mũi ở giữa chỗ đông người, nhất là ở những nhà chiến bông, trong buổi diễn kịch, diễn thuyết hay cuộc hòa nhạc. Tiếng hi mũi không phải là một điệu thanh tao lắm đâu.

### Trừ rệp

MỘT cách trừ rệp và hết cả trứng rệp rất đơn giản và đúng đi, không tốn hại gì đến gỗ, là bôi dầu thông (essence de térébenthine). Dùng bút lông tuyệt công quét dầu vào những khe ghé rệp có thể chú được; lùa bút cho dầu thấm vào hết các khe. Rệp sẽ chết và trứng rệp sẽ ung hết.

(Petit Parisien)

# Luộm lộm

### Muốn miễn tiền thuế

CÁC BẠN có muốn đóng thuế mà không phải trả tiền không?

Không có gì giản dị hơn: chỉ việc viết ít phiếu chuốt thôi.

Truyện thật chứ không phải truyện trò đùa đâu. Nhưng khác hơn là việc này xảy ra ở Bombay.

Những con vật gặm này tàn hại đến mùa màng và nhất là các hạt giống gieo bị chúng phá hủy hiểm lắm; vì vậy hội đồng vệ sinh và canh nông ở hạt ấy ra một cái lệnh: ai giết được nhiều chuột (tùy theo số định) thì sẽ được miễn thuế điền.

Thật là một phương pháp có ích lợi cho tất cả mọi người.

(Paris Soir)

### Đi trên lụa

LƯA, ngày xưa với ông cha mình là một thứ trang sức hiếm có, bây giờ thành một thứ hàng hóa đàu đàu cũng thấy.

Lại mới đây, ở các công xưởng của người Nhật, họ đưng thí nghiệm dùng lụa đóng đế giày. Linh như kết quả được mỹ mãn lắm vì lụa bền, chắc hơn da và cao-xu nhiều; và lại, đế giày bằng lụa thì đi được rất là êm dịu, hơn tất từ về nghệ «trộm, cướp» hẳn là bằng lông lấm.

Làm đế giày bằng lụa, người Nhật có thể cạnh tranh cướp mũi hàng của Nga và Mỹ, vì hai nước này sản xuất da và cao-xu rất nhiều.

(Paris soir)

### Cải hôn

HỘI để phân đót việc hôn đã giải tán, Hội này thành lập ở Vienna, tất cả có 5.000 hội viên, họ tuyên truyền, hoạt động kích liệt ở Áo để cấm sự hôn hời vì theo họ, hôn không những trái luân

lý, đạo đức mà còn không hợp vệ sinh nữa.

Nhưng rồi thay, mới rồi bệnh cúm truyền nhiễm liệt cả cho các hội viên, lại còn lan tràn khắp trong nước, làm cho mọi người đều bắt màn về cái lối đề phòng vệ sinh như của họ.

Đứng trước tình cảnh và đư luận đềm pha của công chúng, cố chủ tịch của hội là Fraulin Anna Maria Klemmer phải tuyên bố giải phòng các hội viên và bỏ hết các lối thế chằng thàng từ trước.

### Quảng-cáo lỗi. . . MỸ

NĂM ĐEM, hai vợ chồng nhà giàu kia bị đưng dây bói sự lẩn độn, và rất đôi kính không khi thấy một bạn người đeo mắt nạ hung hăng nhẩy qua cửa sổ, và chìa cổ súng lục vào mình. Nhưng hai vợ chồng nhà ấy ngạc nhiên xiết bao khi thấy bạn hung đố không nổ mạt: « Muốn sống thì bỏ tiền ra ! », mà chỉ cung kính thưa: « Thưa ông bà, chúng tôi là nhân viên của Maison Gabriel Louis and Co 4th Avenue, nhà chế tạo ra thứ máy chần cửa sổ rất tài tình; mà nào đúng một bộ máy của công ty chúng tôi là không phải lo đến trộm, cướp nữa. Mấy hôm trước, người đại lý của công ty chúng tôi có đến thăm ông bà và mới ông bà mua giúp cho một bộ, nhưng ông bà từ chối. Chúng tôi hành đống thế này cốt để ông bà rõ là ông bà sẽ gặp tai nạn, nếu ông bà không chịu đống bộ máy của công ty chúng tôi chế ra ».

### Một lối quảng cáo thần diệu

CÁI LỐI quảng cáo « gat găm » này lại ở bên Mỹ nữa, nhưng nó buồn cười hơn

Ở Chicago, có một ông già bước lên một cái ô tô nhỏ, người lúc nào cũng đố đần như đếc, vì ông ta lại mắc vào vành tai một cái ống nghe nữa. Bên cạnh có một cô con gái xinh xắn đẽ rất ông ta.

Khi hai ông chủ đã chiêm chế ngồi vào trong xe rồi, đư chầu nhỏ bên cúi xất vào ông già và nói rất to:

— Ông ơi, có định mua mũ-tac Doublezède không?

Nhưng ông cụ hình như không hiểu gì cả, con bé lại hét to tưởng mãi lên câu nó đã hồi. Bấy giờ ông cụ mới gục gặc đđu, ồm ở bởi:

— Doublezède ấy à? mà làm sao lại mũ-tac Doublezède?

— Là vì thứ ấy tốt hơn hết cả mọi thứ trong thế giới.

Ông cụ bưng mắt lên:

— Mà ở đâu có mới được chứ?

— Ở các nhà bán tạp hóa to ấy.

Ông cụ há hốc miệng ra và ngạc nhiên: con cụ n bé thì lăm bô bức mình thái vọng lăm, và cố ý đẽ hành khách trong xe biết rằng tiếng la hét của cô không thể lọt qua lỗ tai đưng của ông được. Lẽ tất nhiên là trước bạn phải có người giúp họ con bé và gán cổ như ên trong quá tướng lên:

— Mũ tac Doublezède, ngon nhất thế giới, bán ở các cửa hàng tạp hóa. Ông cụ đã hiểu chưa?

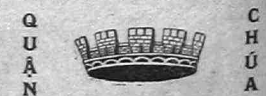
Ông già « đếc » bấy giờ mới mỉm cười cảm ơn.

Hai ông chần lại xuống xe và đơi chuyện vè khác đẽ nhắc lại nhưng khẩu hiệu quảng cáo ấy.

(Miroir du Monde)

## CÁC BẠN PHỤ - NỮ HÃY ĐỌC MẤY HÀNG DƯỚI ĐÂY

- 1) Giải nhất cuộc thi giấy, áo Phụ nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937 về nhà Quận-Chúa.
- 2) Với mấy trăm gian hàng, Quận-Chúa là một trong năm nhà đã được báo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trưng-bày có Mỹ-Thuật nhất Hội-Chợ.
- 3) Hoa-sĩ Lemur, một nhà chuyên môn về vấn đề Phụ-Nữ, đã giới-thiệu nhiều bạn gái đên may áo và đống giày giúp Quận-Chúa.
- 4) Trong gian hàng Quận-Chúa, hai hoa-sĩ Tô-ngọc-Vân và Lê-Phổ đã khen « C'est parfait » tức là « hàng làm đẹp, cách bày khéo ».
- 5) Có Nam-Phi chúa trong nghề hát Cải-Lương-Nam-kỳ đã đống giấy Mules và Sandales tại Quận-Chúa.
- 6) Mme Lê-dinh-Quy đã may áo và đống giày Quận-Chúa đẽ sản kích Tinh-Hoa diễn tại nhà Hát Tây Hanoi tối 13 Mars 1937. Hàng tốt, kiểu đẹp, cách làm khéo, kính mời các bạn Phụ-Nữ.



Giấy, ví, áo Phụ-nữ 59 Hàng Ngang - HANOI

Tại 30 Đường Thành Hanoi  
N° 30, Rue de la Citadelle Téléphone 326  
PHÒNG KHÁM BỆNH Bác-sĩ

## CAO - XUÂN - CẨM

TỐT NGHIỆP TẠI ĐẠI HỌC ĐƯỜNG PARIS  
NGUYỄN TRUNG KỲ BỆNH VIỆN QUẢN ĐỐC  
Hoa liễu bệnh. Nội thương chứng  
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ  
CẦN KÍP MỜI VỀ NHÀ LÚC NÀO CÙNG ĐƯỢC

GÓP Ý KIẾN VỀ

# ANH-SÁNG



Của anh em hưởng  
đạo Hai - phông

**C**HỮ ĐÍCH hội Ánh Sáng là  
reo một chút nắng mới vào  
những nhà tối tăm. Công việc ấy  
phải đi đôi với việc nâng cao dân  
tri để cho bọn lao khổ không  
những có nơi ăn nằm sạch sẽ,  
còn biết cách theo các điều vệ-  
sinh thông thường nữa.

Hiềm một nỗi, số trường học  
mà dân nghèo theo được, lại rất  
ít. Và chẳng, dám dẫn que và thợ  
thuyền, cặm cụi trên ruộng sấu,  
trong bụi khói, từ sáng đến tối,  
không một lúc nào mát mặt, còn  
mong gì học nữa. Đối với cách  
sinh hoạt khổ khăn và một trình  
độ tri thức thấp kém như thế,  
chúng tôi tưởng hội Ánh Sáng  
nên kịp thực hành một chương  
trình giáo hóa đi ngang với việc  
lập nhà cửa. Ta không thể quên  
được lời nói của Danton: « Sau  
miếng bánh, việc học là sự cần  
nhất cho người ta » (Après le  
pain, l'instruction est le premier  
besoin de l'homme).

Vậy việc lập những lớp học  
buổi tối cho dân nghèo, tưởng  
cũng là một vấn đề quan trọng,  
cần thiết có thể thực hành được  
một khi những căn nhà Ánh  
Sáng làm xong.

Anh em chúng tôi sẵn sàng  
giúp hội về việc dạy học nếu  
những căn nhà ấy sen lấm một  
vài lớp dành riêng cho dân nghèo.

Của ông  
Nguyễn-ngọc-Chung

**T**RƯỚC tôi đã góp chút ý kiến  
về việc lập hội Ánh Sáng.  
nay tôi xin ông cho tôi nhập hội.

## Trả lời chung các bạn đã biên tên vào hội « Anh Sáng »

Chúng tôi lấy làm cảm động nhận được rất nhiều  
thư các bạn ở Trung, Nam, Bắc gửi về hưởng ứng,  
khuyến khích và biên tên vào hội Ánh Sáng. Đó là  
một triệu chứng đáng mừng cho tương lai hội, vì  
chúng tôi tin rằng lúc này là lúc chúng ta cần hợp  
sức lại để làm những công cuộc xã hội, có tính cách  
cần yếu hơn tất cả những công cuộc khác.

Những bạn hưởng ứng với chúng tôi tất cũng nghĩ  
như thế.

Trong những bức thư của nhiều bạn gửi đến có hỏi  
điều lệ hội để cố động cho hội. Vậy chúng tôi xin trả  
lời chung ở đây.

Hiện nay, điều lệ hội đã thảo xong rồi, chỉ nay mai  
Ủy ban tạm thời sẽ họp để duyệt lại và gửi lên phủ  
toàn quyền xin phép.

Xin nói trước rằng số hội viên không có hạn định  
và kh ng phân biệt nam, nữ, chủng tộc. Người nước  
nào có lòng sốt sắng với hội, biên tên nhập hội, hội  
đều hoan nghênh hết cả.

Khi nào được phép, chúng tôi sẽ công bố và đăng  
điều lệ lên báo chí để các bạn cùng biết.

Xin các bạn hãy nài đợi. Ngày chúng ta được làm  
việc chung với nhau chắc không xa gì.

Thay mặt Ủy ban tạm thời hội Ánh Sáng.

HOÀNG-NHƯ-TIỆP

Ở trong này, tôi đã đi cố động,  
nhiều người thuận vào; nhưng  
các ông ấy còn phân vân chưa  
biết điều lệ ra sao, vậy xin ông  
kịp gửi cho tôi quyển điều lệ.  
Chúng tôi muốn lập « chi nhánh »  
ở trong này, thì nhờ ông về việc  
giấy tờ xin phép nhà nước họ.  
Nếu thành được chỉ nhánh,  
chúng tôi sẽ tổ chức cuộc hát  
« để lấy tiền lập nhà hội Ánh Sáng »  
ở trong này đất của thành phố

còn nhiều, nếu dựng nhà thì có  
thể xin được, có thể lập được  
mười căn nhà ở trong thành phố  
và có người thuê ở ngay. Như  
vậy có lợi cho hội lắm. Xin ông  
sốt sắng ngay về việc lập chi  
nhánh ở trong này, và nếu cần cứ  
ai vào trong này xem xét địa thế  
làm nhà, đi cố động trong  
thành phố, có lẽ người nhập hội  
không phải là ít.

— Có thể nào ông cho tôi biết

ngày và thành thư chúc hội  
« Anh Sáng » ra đời sớm.  
Nguyễn-ngọc-Chung (Qui-nhơn)

Của ông Phạm-dinh-Đức

**V**Ề việc bài trừ những nhà âm  
thấp, tối tăm của những  
bình dân lao khổ, và thay vào  
những căn nhà cao ráo, sạch sẽ-  
hợp vệ sinh, chúng tôi thành  
thực, sốt sắng mong hội Ánh  
Sáng chóng thành lập. Chúng tôi  
tin chắc chắn rằng: cái hy vọng  
một ngày kia trên khắp giải đất  
Việt-Nam sẽ san sát những kiêu  
nhả mới cho anh em dân nghèo  
ở không phải là ảo tưởng. Vì một  
vấn đề có nhân đạo như thế, và  
có quan hệ mật thiết đến nhân  
sinh, ta không thể không lưu ý  
tới được.

Vậy chúng ta cần phải làm  
ngay, làm ngay để tỏ cho mọi  
người biết rằng ta đã biết đồng  
lòng mưu việc ích chung, mà  
Anh Sáng thực hành là bước đi  
đầu tiên, rất có ảnh hưởng cho  
nhiều cuộc hồ hào khác đáng  
làm sau này.

Chúng tôi chẳng quản tài hèn  
nhập vào hội (khi hội lập lên)  
sẽ hết sức giúp hội xứng với tài  
lực của mình, nhận công việc có  
đồng và truyền bá mục đích của  
Anh Sáng cho khắp người xung  
quanh về nơi thôn quê hẻo lánh  
này (nơi chúng tôi sinh sống).

Phạm-dinh-Đức (Bến-trại)

Hiệu cơm Tây  
JOSEPH đã được  
tiếng món ăn ngon

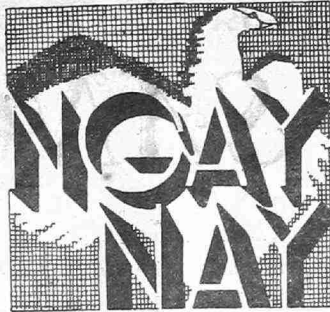
## ĐẸP, MUỐN VỀ ĐẸP TỒN THÊM

Xin mời lại Mỹ-Viên Amy tổ sửa hay là mua các hóa chất về dùng chỗ được: Da trắng, mịn, tươi: 2p. — 3p, một  
hộp. — Tóc dài, ruộm tóc đen hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trừng cá « khô  
nhân, không còn vết thâm, không phát lại », răng đánh trắng, nốt sần nơi mặt, đều giá: 1p. — 2p. — 3p. một hộp. |  
Tóc mọc, giam má, tàn nhang, sẹo, lông mày mọc thêm, vết sơn tràm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá: 2p. — 3p.  
một hộp. — Nổi ruồi, hột cơm, răng trắng; nẻ da, 0p,50 — 1p, một hộp. — Trị da dãn, nước rỏ mắt đẹp sáng, đều  
giá: 1p. — 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p. — 3p. một hộp. — Sơn, chì, brillantine,  
nước hoa, vãn vãn... toàn hạng đặc biệt. Điều hiệu Con-Hến (Oyster). Phần kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty,  
Orsay, v. v... Mẫu phấn, màu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, massosein 14p50, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và  
lông mi, v. v... rất đủ đồ sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi lĩnh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giặt thếp hay ga rồi giá tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem trả lời.

MỸ-VIÊN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI



# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HÙNG

XI

**M**ỒI SÁNG, mùa nực cũng như mùa rét. Hạc cười ngựa dạo một vòng quanh đồn điền, nhân tiện để thăm qua một lượt những ruộng và nương của mình. Đố nào đương thiếu nước mà bỗng trời đổ mưa, thì chàng sung sướng một cách ầm ỹ, mặc áo tơi phi ngựa trên các đồi, ngựa mặt nghêu ngoa bát, như để ném lời cảm tạ ra bốn phương. Chàng không tin có trời, nhưng chàng tin có sự chi thiện. Loài người, khi nào cổ noi tới sự chi thiện, thì bao giờ cũng phải đạt mục đích, dù giữa công việc bị cản trở. Và những trận mưa đúng thời chàng cho là lòng thiện của loài người hòa cùng nhịp với sự chi thiện của vũ trụ.

Cải triết lý của chàng có lẽ quá lạc quan mà lại ngay thơ nữa. Song nó rất cần cho đời chàng, cũng như cho công cuộc chàng đương theo đuổi: Người ta không có một lòng tin mạnh mẽ, trong trời thì không đủ nghị lực, không có đủ sức sáng mà làm việc được. Sáng hôm nay, ngồi trên mình ngựa, Hạc cũng đương loay hoay với những tư tưởng lạc quan ấy.

Trời vừa tạnh sau một trận mưa to xuất đêm hôm trước. Ánh mặt trời mới mọc lướt trong vườn tre, ướt và loang loang bên sườn đồi. Nước róc chảy từ ruộng cao xuống ruộng thấp. Chim gáy trong cánh sơn thưa lá. Chim se riu riu trong bụi tre nặng trĩu

nước mưa. Hạc thấy sự liên lạc nhịp nhàng của cảnh vật đối với sự sung sướng hồn nhiên của lòng người.

— Lạy cậu a!  
— Không dám.

Một người con gái vịn chiếc áo nâu non mới ở trong vườn mĩa chui ra. Hạc kim cương ngựa, mỉm cười hỏi:

— Chị Phấn đấy à? Chị đi làm sớm nhỉ? Mà sao lại mặc quần áo đẹp thế? Phải để dành đến khi nghỉ ngơi hãy dùng chứ! Làm việc thì mặc bộ quần áo cũ cũng được.

Phấn cúi đầu đứng im vắn vế tà áo. Hạc chợt nhớ tới Ngải, cô bé đã làm cho vợ chàng trở nên

ghen tuông vô lý. Chàng liền vịn nhấc cương cho ngựa đi, vừa quai cò lại bảo Phấn:

— Nói thế nhưng ai cũng có quyền muốn mặc thế nào tùy ý sở thích. Và năm nay được mùa thì cũng nên ăn tiêu rộng rãi một chút, phải không?

Trước khi trở về nhà, Hạc không quên ghé qua nhà trạm. Ấp cách trạm những gần năm cây số nên người phu trạm thường một tuần lễ chỉ đưa thư vào một hay hai lần. Vì thế, sáng nào Hạc cũng nhân tiện lúc đi thăm ruộng nương đến lĩnh lấy thư và báo chí.

Nghệ liêng móng ngựa, người đội trạm đã vội mở cửa chạy ra

đường:

— Chào ông ạ. Ông có cái giấy thép.

— Không dám, chào ông. Giấy thép?

— Vâng.

Hạc chau mày suy nghĩ, lo lắng. Chàng không hay nhận được điện tín, vì một là chàng mấy khi xảy ra sự gì quan hệ thân thích của chàng đều biết rằng ở nhà quê không có sở bưu chính thì đâu có gửi điện tín, tin cũng chẳng tới mau hơn gửi thư.

« Hay là... »

Hạc không dám đoán nữa, vội vàng bóc tờ giấy xanh ra, vội vàng quá đến nỗi rách mất một mảng, chỗ có chữ, chàng phải chấp lại để đọc. Bỗng chàng phá lên cười, sung sướng nói một mình:

— Trời, có thể mà phải gửi giấy thép! Rõ phi tiên!

Người đội trạm mỉm cười hỏi:

— Thưa ông, có tin vui mừng?

— Phải, tin vui mừng. Thời chào ông, tôi xin về.

— Còn báo với thư của ông nữa cơ mà!

— Thế á?

Hạc bỏ các thư vào túi áo rồi rời bắt tay người đội trạm, nhảy lên mình ngựa giật cương phi chạy nước kiệu lớn về nhà.

Bão đã đứng chờ ở cổng, gió tay vẩy khi thấy chông phi lên giốc.

— Anh ơi, về mau còn sửa soạn đi ăn cưới.

Hạc xuống ngựa hỏi:



— Ăn cưới à ? Cưới ai thế ?  
 — Cưới con gái bác Nhật.  
 Hạc lơ đãng :  
 — Bác Nhật à ? Bác Nhật nào thế nhỉ ?  
 — Rồi hồi lần thân quá ! Bác Nhật mà anh không biết à ? Thấy cái Ngải ấy mà !  
 Hạc cố lãnh đạm :  
 — Thế ra cái Ngải đi lấy chồng !  
 Mới mấy tuổi rành mà đã chồng với coa rồi !  
 Bảo đảm đảm nhìn Hạc như để dò ý tứ. Hạc thoáng thấy và chợt hiểu, liền nói chữa :  
 — Thời thế thì bác Nhật cũng thoát được cái nợ . . .  
 Rồi nhận thấy câu bình phẩm của mình vô nghĩa, chàng hỏi lảng :

— Nó lấy ai thế, em ?  
 — Cũng lấy người trong hàng ấp. Con bác nhỏ Đông.  
 — Phải, phải không ? Ừ, hẳn ta cũng khá đấy. Vậy Bảo đã nhận lời đi ăn cưới ?  
 — Vâng, em đã nhận lời. Không biết mừng họ cái gì được ?  
 — Chà ! Chẳng gì bằng tiền, cứ mừng họ một, hai đồng bạc, phong giấy đỏ, như đám cưới cái Phàm ngày nọ.

Hạc đứng ngắm nghĩ mỉm cười. Chàng nhớ lại những bữa tiệc cưới nhà quê mà chàng đã cùng vợ đến dự. Những mâm cỗ với món giò bì nhai dòn sần sật, món chả sụn, cái chia xương dề cầm quán giấy đỏ, với bát mọc, miến dề dài lỏng lỏng và bát nước sứt sáo vàng những mỡ.

Có lần, người ta lại biết theo cách sang trọng thị thành đem hạt dưa, thuốc lá ra mời chàng, hay sa xỉ hơn nữa, tìm có đầu què đến hát để chàng nghe. Chàng từ chối không biết cầm trống chầu, người ta liền bỏ có đầu chúc mừng chàng bằng những câu hăm rợn ngong lư ngong lư, hay ca những bài hành văn sang nam giọng sầm chọc. Hạc phải cố giữ nghiêm trang và đưa mắt ra hiệu bảo vợ đừng cười để khỏi làm phật lòng người tá điền.

Nhưng hôm ấy về nhà, Hạc nhại lại giọng có đầu cho Bảo nghe và hai vợ chồng cười chỉ chảy nước mắt, vui thú và sung sướng.

Vì thế, hôm nay bác Nhật đến mời đi dự tiệc cưới con gái, Bảo nhận lời ngay và mỉm cười nghĩ đến những bộ sống áo mớ bày mớ ba của cô dâu và các cô phũ đầu.

Nhưng nằng thái vọng xiết bao khi Hạc, sực nhớ ra, bảo nàng :  
 — Không thể đi ăn cưới được, mình à.  
 — Vì sao ?  
 — Vì chúng ta phải về nhà.  
 Bảo hoảng hốt :  
 — Về nhà ?  
 Rồi nùng nịu :

— Em chịu thôi.  
 — Em không muốn về làng Đổng thăm thầy mẹ ?  
 Bảo mỉm cười :  
 — Về Đổng à ? Sao anh không nói ngay lại nói về nhà ? Em cứ tưởng về thăm thầy . . .  
 Hạc thờ dãi, vì chàng thương cha và nghĩ đến người đàn bà đã đến chiếm cái địa vị của mẹ chàng. Có lẽ Bảo cũng hiểu thế, nên vui vẻ âu yếm nói lảng :  
 — Về Đổng làm gì thế, Hạc ?  
 Bảo chả muốn về tí nào !  
 — Phải về chứ ! Thầy mẹ làm tiệc mừng anh An kia mà. Đầy này . . .  
 Và Hạc đưa cho Bảo xem tờ

chồng và buồn rầu nói :  
 — Thầy mẹ đặt tiệc mừng làm gì thêm phiền !  
 — Sao lại phiền ? Và đó là cách nhắc các bà con gái nhớ tới đại gia đình.  
 Hạc mỉm cười chua chát nói tiếp :  
 — Các cụ chỉ sợ các con đi lấy chồng thì thoát ly ra ngoài gia đình mất ! Bày ra tiệc thế để cha mẹ, anh em, chị em được xum họp một nhà . . .  
 Bảo ngắt lời chồng :  
 — Được xum họp một nhà mà hiềm khích, chàm chọc lẫn nhau. Hạc phá lên cười ;

nên chị ấy mới tức, mới bắt chồng đi học để làm quan, em đã hiểu chưa ?  
 Bảo, giọng tự phụ :  
 — Thế thầy vẫn gọi em là « có Hạc » đấy nhé, em có tức đâu ?  
 — Em không tức là vì . . . là vì em không có tình ghen ghét. Và lại, việc gì mình phải ghen ghét, phải không em . . . Đã biết đâu các chị ấy không đang ghen ghét với em ? . . . Và lại, em đã được mẹ tôn lên làm « có đức » kéo lại, phải không ?

Bảo hơi gắt :  
 — Minh nói lời thôi quá ! Vậy chúng ta về chứ ?  
 — Phải về chứ ! Không về sợ thầy mẹ buồn. Các cụ già yếu ta cũng nên chiều. Và anh An tử tế với vợ chồng mình lắm, về mừng cho anh ấy.

Nhưng em thấy hai chị ấy hẳn học nhau, em khó chịu lắm.  
 — Vậy em khuyên can hai chị ấy hòa thuận với nhau.  
 Bảo trợn mắt :  
 — Trời ơi ! Anh bảo khuyên can ! Có thánh khuyên can rồi .  
 Hạc buồn rầu hỏi vợ :  
 — Chúng ta cứ về. Hễ vui về thì ta ở chơi nhà vài ngày, còn nếu có truyện hiềm khích thì ta xin đi ngay, nói bận việc là được rồi.

Nhưng về bằng gì bây giờ ?  
 — Bằng ô-tô chứ bằng gì ?  
 — Ô tô ? Cái ô tô tá ấy mà mình định học về nhà ?

Hạc thần nhiên hỏi :  
 — Thì sao ?  
 — Lại còn thì sao nữa ? Minh thử ngắm xem, đứng bên hai cái ô tô của anh Việt và của anh An, nó có khác gì một thẳng ăn mày rách rưới không ?

Hạc vẫn thần nhiên, ôn tồn bảo vợ :  
 — Thôi, mình lại bị tí, gánh dưa mất rồi ! Đủ bảo chúng ta chỉ sống cho chúng ta thôi kia mà. Chúng ta có sống để được kẻ khác ngắm nghĩa, khen ngợi, trưng bốc đâu ! Nay em mới đề ý đến một sự kém nhỏ, biết đâu rồi em không đề ý đến những sự kém lớn và bất an đi học ra làm quan như chị Nga ?

Và chàng thờ dãi, buồn rầu nhìn vợ. Bảo yên lặng cúi đầu, nói se se :

— Em xin lỗi anh. Em vô tình thất ra câu nói ấy, chứ thực em không so sánh, bị tí gì đâu . . . Em chỉ biết em yêu anh, và yêu công việc anh làm.  
 Hạc phá lên cười làm lạnh :  
 — Rồi anh cũng trẻ con quá, bắt bẻ em từng tí. Thôi, anh xin lỗi.  
 Rồi cùng vợ đi sửa soạn hành lý.

(Con nữa)  
 Khải-Hưng



điện báo. Bảo lầm bầm đọc, rồi ngỡ ngàng hỏi chồng :  
 — Ồ ! Anh tài nhỉ. Chỉ có ba chữ « hăm hai về » mà anh biết thầy mẹ làm tiệc mừng anh. An thì đó ?  
 Hạc cười :  
 — Thế mới tài chứ !  
 Thực ra, có gì đâu. Ông anh Bảo đã viết cho Hạc một bức thư, nhưng sự nàng nhận được chậm quá, lại gửi luôn một cái điện-tin. Ai ngờ ở vùng quê, việc đưa thư không được mau chóng, nên tin điện và tin thư Hạc nhận được cùng một lúc.  
 Bảo xem xong thư đưa trả lại

— Khá ! Em cũng biết thế ?  
 — Thì anh không thấy chị huyền với chị . . .  
 Hạc ngắt lời :  
 — Anh đã bảo em đừng gọi thế. Em còn phân biệt thế không trách được. Tên anh ấy là Việt, thì sao không gọi chị ấy là chị Việt, hay muốn thân hơn, gọi chị ấy là chị Phụng ? Sao lại cứ gọi chị ấy bằng cái chức của anh ấy ? Em nên nhớ chỉ vì thầy mẹ cứ gọi bằng chức tước nên mới có truyện hiềm khích giữa hai người. Vì nghe cái tiếng xưng hô « chị huyền » to hơn, kêu hơn sang hơn cái tiếng xưng hô « chị tú »

**Cùng các nhà buôn**

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghề dệt áo tricot ; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sơ (colon) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lâu, cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lái chiểu hiệu CỤ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi. CỤ-CHUNG

# M Ị T M ù

TRUYỆN NGẮN của VIỆT-BÀNG và PHẠM-VĂN-BÍNH

**L**ÚC ẤY, trời chưa sáng rõ. Màn sương còn nặng rù. Mảnh trăng hạ tuần lấp ló trong đám mây mù, như cố roi chày ánh sáng lan trên cảnh vật. Đàng xa, ga gáy mới lúc mới thura dần. Trên bến sông, lúc đặc đã có người đi lại.

Trên một chiếc sà-lan sáu người phu sào đang sửa soạn nhỏ neo. Chủ nhân chiếc sà-lan ấy — ông Tài Hương, — tuổi đã ngoài năm mươi, nhưng cuộc đời ngược, xuôi trên sông nước còn dành cho ông một sắc khỏe trai tráng, dấn dỏi.

Ông gọi có Tinh, con gái út ông, vẫn theo ông trong cuộc bốn ba, đang lui húi xếp những bó rơm xuống khoang thuyền :

— Này con, hôm nay ta ngược sớm. Đến giờ chửa có ai quá giang, thì chắc chửa có ai nữa. Chả bù với thuyền trườc.

— Vàng con cũng tỉnh thể. Ta đi sớm cho mát.

Ván chèo vừa rút hết, chiếc sà-lan đã lênh bành từ từ rời bến, bỗng thoáng ở trên bến nháy xuống một người thiếu niên, trạc hăm nhăm, hăm sáu tuổi. Người thiếu niên không giữ được thăng bằng, ngã bõ soái trên mặt sán, đầu gối vấp vào cuốn giấy « cấp », mũ, cặp, mỗi thứ văng ra một nơi. Tất cả người trên sà lan xúm lại quanh chàng khiến cho chàng càng sợ hãi, ngơ ngác.

Ông Tài Hương lên tiếng trước :

— Thấy này đi đâu mà nóng nảy thế? Để nguyên gọi, tôi bảo chúng nó bỏ câu cho xuống có phải khỏi ngứa không?

— Thưa cụ, chúng tôi sợ nhờ chuyện. Không còn thuyền nào ngược nữa. Chúng tôi làm việc nhà nước, hết phép, nếu không lên kỳ sự quan trên cách chức. Cụ cho đi nhờ, hết bao nhiêu chúng tôi cũng xin nộp.

Rút lỏi, chàng móc ví lấy ra năm đồng bạc.

— Thưa cụ, đây xin nộp cụ tiền cơm nước trước.

Bết là một người khách quá giang sang trọng, bọn thủy thủ lui ra, ai làm bốn phận người ấ,

Chiếc sà-lan từ từ ra giữa dòng sông, để lại bến Bắc-giang trong cơn ngái ngủ.

Thuyền đi được nửa ngày, chủ khách dần dần quen nhau, câu chuyện đã trở nên thân mật.

Người thiếu niên kể thân thế mình cho ông Tài Hương nghe. Chàng làm thư ký cho một ông đồn ở vùng trên, vừa xin phép về ăn lễ, nay lại lên làm việc. Chàng lấy làm may mắn gặp được thuyền dò, ông chủ lại là người có chữ nghĩa nên câu chuyện cũng không đến nỗi nhạt nhẽo, buồn tẻ.

Trong khi ấy, có Tinh bắt gá, làm cơm, rút trong khoang ra một chai rượu ngũ gia bì, rồi khệ nệ bưng mâm đặt lên chiếu. Ba người ngồi vào ăn, chủ khách chèn lhu chèn tạc rất là tương đắc.

Có Tinh chăm chú nghe chuyện, thỉnh thoảng lại nhìn trộm người

mà nhà nước đương lưng. Ông ký ông kiếc gì đâu. Hân ta bịa cả đấy.

— Nhưng sao thầy biết?

— Báo đây! Tô báo này con mua ở tỉnh, mãi tối hôm qua thầy dở ra xem, mới biết có một cựu sinh viên trường thuốc, đảng viên hội kín, đang trốn tránh ở vùng Bắc-giang.

Lúc anh chàng ở bến nháy xuống, thầy đã ngờ ngay. Nhưng thầy cứ vờ như không biết để dò xét thêm. Vừa rồi, lúc anh ta ngủ, thầy mở cặp ra xem thì thấy có một hộp gạo, kẹo, thuốc lá, bóng, bóng, và cả một bức bản đồ Bắc-kỳ trong có gạch từng tỉnh mới, đánh dấu rất kỹ. Thôi dịch rồi, không sao được nữa...

Nghe đến đó, có Tinh biến sắc mặt, vội hỏi :

— Thế thầy định thế nào?

tri mỗi người đuổi theo một ý tưởng, khác hẳn nhau.

Mặt trời mọc. Phía đông, những đám mây đen ửng hồng còn hàng hải chiến đấu, chưa chịu tan ngay. Mặt nước long lanh như trăm ngàn con rắn đỏ lượn khúc, vẫy vùng. Chiếc sà-lan từ từ tiến theo những đớp cheo khoan nhặt.

Người khách lạ ở trong khoang bó ra, vươn vai, cử động chân tay, húi mạnh lán không khi thom tho của buổi sáng.

— Chỗ này là chỗ nào các bác nhỉ?

Một người thủy thủ cầm lái, vội trả lời :

— Đây đã gần tới cống Đá-gân. Nước lũ trên ngàn về mạnh quá nên đi chậm.

Chàng gát gù ra dáng suy nghĩ, nhưng lại vui vẻ ngay, khi thoáng trông thấy ông Tài Hương bước lại gần.

— Kia cụ đã đây. Còn có Tinh đâu? Giá có cho ấm nước uống thì hay quá.

— Thưa ông, cháu không biết làm sao từ lúc canh ba đến giờ sớm mẹ man, kêu đàn ở cuối ống hong nước rồi đau lắm.

«Khô quá. Đang giữa sông nước thế này thì lấy thuốc thang đâu cho cháu uống. Mà cháu có thể nào thì tôi cũng khó lòng sông được.

Ông lão nói xong, khúc mếu máo, nết mặt đầy vẻ thất vọng.

Đứng trước tình cảnh ấy, người khách lạ ra chiều phân vân, đi đi lại lại trên sán, cắn môi, bứt tóc. Óc chàng rối loạn. Cứu hay không cứu? Cứu thì sẽ lộ hình tích, vì xem cứ chỉ của chủ thuyền có vẻ khả nghi. Không cứu thì lương tâm không thế nào yên được.

Bỗng mặt chàng đỏ bừng, mắt sáng quắc, lăm bằm nói một mình : « Tôi cũng đành. Ta hãy làm bốn phận đã. »

Chàng vào khoang, cầm chiếc cặp da ra, đến canh chửa có Tinh nằm, sẽ báo ông Tài Hương :

— Tôi trước có biết thuốc lá. Vậy ông để tôi xem có em có chửa được thì tôi chửa dùm.

Ông Tài Hương nghe nói, sung sướng quá, nắm chặt lấy tay người thiếu niên :

— Nếu thế thì thật là vạn phúc. Người thiếu niên đặt tay lên



khách lạ, những lúc bốn con mắt gặp nhau, có bất giác đỏ bừng hai má, cui đầu xuống, vẩn vẻ giận yếm.

Canh một, thuyền đến bến Lữ-vân. Chấn sáo neo thuyền lại nghỉ.

Lúc ấy, người khách lạ đã say mềm, nằm cuộn tròn trong khoang ngủ một giấc mê man.

Ông Tài Hương, nhìn trước nhìn sau, bĩm con gái ra đầu lúi, se sẽ nói :

— Con có biết người nằm trong khoang là ai không?

— Là ông ký chứ ai. Thầy con hỏi bố vấn mãi!

— Thế thì con làm! Chính là một chính trị phạm rất nguy hiểm

— Định thế nào a? Có khó khăn gì? Ta chỉ việc trói cụ cậu lại, giải lên quan sứ Thái-nguyên kiểm tiền thường và cái cậu phạm chơi.

Có Tinh tái mặt, nhưng cố trấn tĩnh :

— Thầy nghĩ thế cũng phải. Nhưng con tưởng không nên hấp tấp, nhờ xảy ra việc gì hay chàng ta trốn mất thì ưỡng công. Con thì con cứ làm tự nhiên như không biết, để dò xét cách hành động của chàng cho kỹ đã. Về tới Hương - thư,ng, thầy cho bắt cũng không muộn, và lại còn tiền nữa. Cả đã chui vào lưới, có chạy đàng gò!

Ông Tài Hương gát gù khiên phải. Hai cha con thu xếp đi ngủ.



Iron-cô Tinh, thấy nóng như than. Cô Tinh hé mắt ra nhìn, cảm động, cố mỉm cười nu nười cảm ơn. Có lý tay chỉ vào cánh hồng ra hiệu cho chàng biết là đau ở trong ấy.

Người thiếu niên lấy một cái thìa con đẩy lưỡi cô Tinh lên nhìn một hồi lâu, rồi quay lại báo ông Tài Hương:

— Cô Tinh lên cái gai ở trong cánh hồng đã rụng rồi. Nhưng không hề gì, để tôi trích cho sẽ đỡ ngứa.

Chàng lục cặp lẩy dao, kéo, rồi



thò dao vào chừng một giây, bỗng thấy cô Tinh ngồi nhồm đậy, miệng nở ra một bóng vừa mờ vừa máu.

Sau khi đó, cô gương nói sẽ: — Cảm ơn thầy, em đỡ đau nhiều rồi.

Người thiếu niên ra hiệu cho cô nằm xuống, rồi lấy bông cặp vạc một chiếc cặp sắt cho vào trong cô nặn hết những máu mù còn đọng lại. Đón, chàng bảo cô nằm yên nghỉ, không được động dấy.

Ông Tài Hương nhìn chàng làm việc bằng một con mắt thêm thường kính phục.

Ông bắt đầu thấy yếu mến người trẻ tuổi một cách thành thực sâu xa...

Chiếc sà-lan vẫn rẽ nước tiến đi lững lờ trên giòng sông cũ.

Bồng bon thủy thủ reo lên:

— Đến bến Huống-thượng rồi!

Cô Tinh đang nằm trong khoang, nghe thấy hơi chữ Huống-thượng, giật mình, ngồi nhồm dậy.

Cô đưa mắt nhìn người khách, thấy chàng thần nhiên đứng ngoài mạn nhàn mây, nước cô về trăm ngàn.

Cô chợt thấy một mối buồn man mác chiếm tâm hồn cô. Rồi cô lo sợ khi cô nghĩ đến lời ban của cô đem họ.

Huống-thượng ! Chốc nữa người khách lạ, có gương mặt quá quyết, có đôi mắt sáng quắc, đã cứu nguy cho cô, sẽ bị trời giáng tên linh, rồi xuống xích-tơ-ta ! Cô biết làm cách nào cứu được ân nhân của cô...

Vừa lúc đó, có thấy cha cô ở trong khoang bước ra, đi thẳng lại chỗ người khách.

Cô tái mặt, muốn kêu một tiếng thật to để báo người thiếu niên nhậy xuống sông trốn đi, nhưng cô không còn đủ sức, nắm vật xuống, không biết gì nữa.

Lúc cô mở mắt ra thì thuyền đã rẽ bờ.

Ông Tài Hương chạy lại lay con: — Kia con ! không ngồi đây tiện chân ông kỹ đi. Thầy không muốn để ông lên linh. Ở đây cũng có lối đi lát đến đôn, nên thầy khuyên ông đi lối này gần và đỡ nguy hiểm hơn.

Tinh chỉ kịp gạt đầu chào người khách lạ trong khi người thiếu niên quả quyết nhảy lên bờ, tay cặp cặp sà-lan bước trên con đường đất đỏ.

Đần đần, bồng người thiếu niên khuất sau dãy đồi xanh. Chiếc sà-lan quay mũi ra giữa giòng sông.

Tinh ngồi ở trong theo về phía người khách lạ. Nàng chỉ thấy mặt mũi sương mù. Cảnh vật dần dần chìm đắm vào trong bức màn sương của một buổi chiều hôm lạnh lẽo, âm thầm...

Việt-Bảng và Phạm-v-Bính

**LUYÊN TIỆP**  
ARCHITECTES  
N° 42 BORGNIIS DESBORDES  
— HANOI —

## MUỐN SỐNG ĐƯỢC TRĂM TUỔI

(Tiếp theo trang 146)

6) Nếu có thể được, chớ nên bỏ những dịp phơi da dưới ánh mặt trời hay để da được thở, hít không khí thanh khiết.

Mặt giới chính là vì thầy thuốc thiên nhiên của ta. Đem quần áo vào tức là tự mình làm mất một vài phần từ tối quan trọng trong sự sống. Tuy rằng lối cho chủ nghĩa khoa thần không thì hành được vì nhiều lẽ, — mà phần nhiều về phương diện xã hội, — song tôi chẳng quên khuyên mọi người nếu như trong khu vườn hẻo lánh hoặc có dịp tới ở một nơi vắng vẻ nào trên sản thượng thì cũng nên cho thân thể được tắm ánh nắng luôn.

7) Chớ nên mặc quần áo trong nhẹ nhàng thôi. Khi thời tiết rét lắm hãy nên bận quần áo dày. Tất cả các quần áo đều bằng vải thưa để cho da người được tự do hoạt động.

Xi nấy tất phải rõ : muốn giữ sức khỏe thì các cơ thể tất phải được điều hòa. Mà mặc quần áo thì nhiều khi ngăn trở việc hô hấp của lỗ chân lông. — Quần áo trên qua tức là làm đám cái sức trống giữ tự nhiên của lỗ chân lông lúc giờ trời, trời gió. Khi ấy nếu sự trống trời không đầy đủ, tức thời ta thấy thân thể bị run lên và thấy đau các cơ thể thịt.

8) Muốn cho da người được sinh hoạt đều thì cần phải mỗi ngày tắm một lần. Chỉ buổi chiều mới nên tắm nước nóng thôi.

Vài người khi tắm nước nóng xong bị cảm. Tôi khuyên họ chớ nên tắm nước nóng quá; và khi xong cần phải lấy khăn mặt xát mạnh vào người nữa, — không phải là ai cũng tắm nước lạnh được cả đâu. Phải hỏi thầy thuốc rồi mới tắm.

9) Ít ra buổi sáng và tối đều phải đánh răng; nhất là trước khi đi ngủ.

Thường nói : « răng sạch không sâu bao giờ » thật là đúng. Những đồ ăn rất ở kẻ răng chẳng những làm mất men và hại răng; lại còn là chỗ cho vi trùng bệnh ẩn nấp. Nếu nhai nó vào bụng có khi sinh ra nhiều trùng nguy hiểm.

10) Buổi sáng, buổi chiều, đều tập thể thao mười phút. Cầu lông, nắn bắt thể thao nơi bụng cử động — vì trong lúc ấy còn giúp cho sự tổng các chất thừa của bộ máy tiêu hóa ra ngoài.

Trong khi còn trẻ thì tập thể thao là cần. Những thứ thể thao mềm nhũn không mang nổi da dầy một cách đầy đủ, thành ra việc tiêu hóa hay bị cản trở, vì thế người hay ốm luôn.

Một vài lối thể thao đã được các thầy thuốc thường bảo nên dùng. Về vấn đề này, tôi xin nhắc lại sự

qua lại của lối tập hô hấp mà nhiều ông thầy cũng chưa hiểu rõ.

Người ta cũng đã xét ra thấy : khi hít mũi bằng không cần mở miệng tập thở, hít có quy tắc cũng chưa khỏi được.

Phần đông chúng ta vì sống trong thành ô nhiễm bụi cũng chưa hiểu rõ. Nhưng hít cũng là một cách phòng ngừa bệnh trong cơ quan hô hấp rất tốt.

Sáng dậy, mở cửa sổ ra rồi tập thở, hít cũng là một cách phòng ngừa bệnh trong cơ quan hô hấp rất tốt.

Vậy các bạn phải ghi nhớ lấy 10 điều nhắc lại dưới đây và nên coi là :

### 10 cách tuyệt diệu để giữ sức khỏe

- 1.) Hết sức bồi bổ máu thịt trong bữa ăn. Đem cá thay vào món này.
- 2.) Trong các món phải có đủ cơm, canh, trái cây và hoa quả khác; rau sống — các món có chất sữa.
- 3.) Sau bữa ăn có đủ chất bổ, phải làm cho bộ ruột cử động dễ.
- 4.) Uống 6 cốc nước mỗi ngày — sáng 2 cốc, tối 2 cốc, trưa trong bát bữa ăn, 2 cốc.
- 5.) Làm việc và ngủ trong các buồng sáng sủa, thoáng dưng.
- 6.) Không bỏ những dịp có thể để da mình phơi ra ánh mặt trời và hít thở không khí trong sạch.
- 7.) Chớ nên mặc quần áo trong nhẹ nhàng thôi. Nếu rét quá, hãy nên mặc quần áo dày, nhưng vải thưa.
- 8.) Hằng ngày cần phải tắm (buổi tối : nước nóng).
- 9.) Sáng, tối, đánh răng (cần nhất trước khi đi ngủ).
- 10.) Sáng, tối, tập thể thao trong mười phút. Bất báp thể bụng làm việc nhiều.

Sir Arbutnot Lane  
(Guéris Paris)  
Thụy Am dịch

**Chemise Sport**



**JAS**  
BIEN COUPE

haute mode  
MODELE DÉPOSÉ

C'est une innovation de la bonneterie générale.

CỬ GIOANH

68 70 R. DES ÉVENTAILS HANOI

# NGƯỜI CÓ ÓC VÀNG...

TRUYỆN NGẮN của ALPHONSE DAUDET

Tặng một bà muốn đọc các truyện vui

**T**HƯA BÀ, đọc thư của bà, lòng tôi như hồi hận. Tôi tự giận tôi vì cái vẻ buồn của những mẩu truyện ngắn tôi viết, và hôm nay tôi tự hứa với tôi rằng sẽ tặng bà những câu truyện gì vui vẻ, rất là vui vẻ.

Và lại, việc gì mà tôi phải buồn? Tôi sống ở nghìn dặm xa những sương mù của Paris, trên một quả đồi sáng sủa, trong xi của dịp trồng và của rượu nho thơm. Chung quanh chỗ tôi ở, chỉ là ánh sáng và âm nhạc; tôi có những ban nhạc của giống sáo, những hội nhạc của các con bạc má; buổi sáng, có những con courlis nó kêu « courell ! courell ! », buổi trưa có các con ve sáo, rồi những kẻ mục đồng thổi sáo, và những cô gái da ngăm ngăm mà người ta nghe thấy tiếng cười ở trong vườn nho... Thực không phải một chỗ để người ta âu sầu; đáng lẽ tôi phải gửi tặng các bà những bài thơ màu hồng và vài thúng đầy những truyện lãng mạn.

Vậy mà, không ! tôi hãy còn ở gần Paris quá. Ngày nào cũng vậy, kính đô còn rầy những tin buồn đến tận các rừng thông của tôi... Trong cái giờ tôi viết những giọng này, tôi vừa nhận được tin về cái chết khốn nạn của anh chàng Charles Barbara nghèo khổ; và cái nhà tôi xay của tôi vì thế trở nên buồn rầu như để tang. Mặc cả chim và ve sáo ! tôi không còn có tâm vui về việc gì nữa... Bởi thế cho nên, thưa bà, lần này bà lại chỉ có một câu truyện có tích buồn rầu thôi.

Ngày xưa, có một người có bộ óc vàng; phải, thưa bà, một bộ óc toàn bằng vàng. Khi anh ta sinh ra đời, các thầy thuốc đều nghĩ rằng anh ta khó sống được, bởi đầu anh ta nặng quá và cái sọ to lớn quá. Nhưng anh ta vẫn sống và nhớn lên như một cái cây tốt tươi; chỉ phải một nỗi là cái đầu to lớn ấy kéo anh ta, và thật là thương tâm khi trông thấy anh ta đi, hết và vào chỗ này lại và vào chỗ khác. Anh ta thường ngã lộn. Có một hôm, anh ta ngã lăn từ trên bậc cửa xuống và đầu va vào một cái bức đá kêu vang như một thoi vàng. Người ta tưởng anh chết; nhưng khi nhắc anh

ta dậy, họ chỉ thấy một vết thương nhẹ, với hai, ba giọt vàng vương vào mái tóc... Do thế mà cha mẹ anh ta biết được anh ta có cái óc vàng.

Sự đó giữ kín, đến ngay anh ta cũng không biết gì cả. Một đôi khi anh ta có hỏi tại sao người ta lại không để cho anh ta chạy chơi ngoài cửa với lũ trẻ hàng phố nữa :

— Người ta sẽ bắt mất con quý của tôi :

Mẹ anh ta trả lời như vậy.



Từ đó, đứa bé rất sợ bị người ta ăn cắp; nó chỉ chơi một mình, không nói năng gì, và cứ lẽ đi nặng nề từ buồng này sang buồng khác...

Đến năm anh ta mười tám tuổi, bố mẹ anh ta mới bảo cho biết cái của ghê gớm mà số mệnh đã làm quà cho anh ta; và bởi đã có công nuôi nấng anh đến bây giờ, bố mẹ anh ta mới xin anh ta đền công cho một ít vàng. Anh ta không ngần ngại gì cả; ngay lúc lấy giờ — anh ta làm thế nào? không thấy trong

truyện nói đến — anh ta rút ở sọ ra một cục vàng nén, một cục vàng to bằng quả cam, rồi tự phụ vứt vào trong lòng mẹ. Rồi lóc mắt bởi cái của mang trong đầu, diên lên vì các ý muốn, say sưa vì cái thể mạnh, anh chàng rời bỏ nhà cha mẹ đi ra ngoài phụng phỉ cái của của mình.

Anh ta sống một cuộc đời để vương, giặc vàng không tiếc; người ta tưởng rằng cái óc vàng của anh vô tận... Nhưng cũng có

ngày nó hết, và có voi đi chùng nào, thì người ta thấy mất anh chàng mờ đi, và má hồng vào bấy nhiều...

Một buổi sáng kia, sau một cuộc chơi bởi điên cuồng, còn trơ một mình giữa những đờ thừa thãi của bữa tiệc và dưới ánh những ngọn đèn mờ, anh chàng khốn nạn hoảng kinh khi thấy cái lỗ trống rỗng trong thoi vàng của mình; thôi, dừng lại thì vừa.

Từ đấy, là một cuộc đời khác hẳn. Người eo óc vàng sống riêng một nơi, tự tay làm việc nuôi

minh, nghi kỵ và sợ hãi như một anh keo kiệt, trốn tránh những sự cảm giận, cố quên cái của giết người mà chính anh ta không muốn đụng đến nữa... Nhưng, tai họa thay, một người bạn đã theo rồi anh lạc nơi hẻo lánh, và người bạn ấy biết cái bí-mật của anh chàng.

Một đêm, anh khốn nạn ấy sục thớ dầy, thấy đầu ở trong đầu, một cái đầu ghê gớm; anh ta hốt hoảng đứng dậy và trông thấy, dưới bóng trăng, người bạn anh ta lần trốn, đầu cái gì ở trong áo

tới...

Lại một ít óc nữa — anh chàng người ta mang đi !...

Được ít lâu, người eo óc vàng bắt đầu yếu, và lần này thì thật là hết... Anh ta hết lòng yêu một thiếu nữ trắng trẻo, cô này cũng yêu anh ta lắm, nhưng có con yêu những cái tua, những cái lông trắng và những giải lụa đẹp và vàng sẫm (1) rủ trên mũi giày.

Trong tay con người xinh xắn ấy — nửa là chim, nửa là húp-bê — những mảnh vàng tan đi, trong mà thích. Nàng muốn được chiều đủ cách, mà anh ta thì không biết chối từ bao giờ; sợ làm phiền lòng nàng, anh ta còn dấu không cho nàng biết cái bí mật thiếu nữ về cái của kia.

— Chúng ta giàu lắm, phải không mình ?

Nàng hồi thế, và anh chàng khốn nạn trả lời :

— Ồ, phải... giàu lắm !

Rồi anh chàng cười âu yếu với con chim xanh con nó cứ ngày thờ bò óc chàng. Cũng có khi nghĩ đến lại sợ, anh ta cũng muốn tận tiện, nhưng lúc ấy, cô ả bé nhô lại như nhót đến bên anh mà bảo :

— Hỡi người yêu giàu có của em, hãy mua cho em một cái gì thật là đắt...

Thế là anh chàng lại mua cho cô ta cái gì thật đắt.

Cứ như thế trong hai năm; rồi, một buổi sáng, cô ả bé nhớ chết đi, không ai rõ tại sao, như một con chim... Cái kho vàng đến ngày tận; còn vợ vết được bao nhiêu, anh chàng làm ma cho vợ thật linh đình. Chuông rung hết cánh, xe phủ vải đen, ngựa yên cương đủ, giọt lệ bạc trên mặt nhưng, không có cái gì anh ta cho là quá đẹp. Anh ta còn cần gì đến vàng bây giờ nữa ? Anh ta cho nhà thờ, cho các phụ-khieu, cho

Lại gì thế?

di xem  
ở NHÀ HÁT TÂY  
Tối 3 AVRIL  
đoan-Lê-Lợi diễn

Không một tiếng vang  
Tinh thần hướng đạo  
và nhiều trò vui

các cô bán hoa... cho khắp cũ, không kì kèo... Thế cho nên khi ở nghĩa địa ra, cái óc lạ lùng của anh ta hầu hết, chỉ còn một sai lầm dính trong sương sọ.

Bởi đây người ta thấy anh đi trong các phố, như mất trí, tay giờ ra đàng trước, thất thểu như

to; bác ta chạy đến, và lui sơ khi thấy một người đứng dựa vào quầy hàng, nhìn bác ta một cách buồn đau, ngờ ngác... Anh ta, một tay cầm đôi giày màu lam, vén lông quần sẫm, và chia một tay đầm máu, với những rớt vàng giắt ở trong móng tay.



người say rượu... Buổi chiều, đến giờ mà các cửa hiệu bật đèn sáng, anh ta đứng lại trước một cửa hàng trong đó những tấm lụa và các đồ trang sức lấp lánh sáng, và đứng đây rất lâu, nhìn ngắm một đôi giày bằng satin màu lam viền lông con uyên ương. « Tôi biết có người được đôi giày kia thì thích lắm », anh ta mỉm cười tự nói với mình như thế, và, quên đi không nhớ người yêu mình đã chết rồi, anh chàng bước vào hiệu để mua.

Từ trong cửa hiệu, người bán hàng nghe thấy một tiếng kêu

Đó, thưa bà, là truyện người có cái óc vàng.

Tuy có vẻ hoang đường, câu truyện này đúng sự thực từ đầu đến cuối... Trong đời, có bao nhiêu kẻ khôn nạn phải bắt buộc sống bằng óc của mình, và mỗi thừng dùng trong cuộc đời, họ phải trả bằng vàng nên, với cái tình túy của mình. Đối với họ là một cái đau đớn hằng ngày; rồi, đến khi họ không muốn đau khổ nữa...

Thạch Lam dịch

1) Những thừng trang điểm trong y phục của phụ-nữ bảy giờ

# PHÊ BÌNH TỐI TÂM

(Tập truyện ngắn của Nhất Linh)

**T**RÊN hoan cầu có những nhà soạn sách - không phải văn sĩ - một lí nào mà tôi yêu như Panait Istrati hay Eugène Ibsen, tôi chỉ kẻ những người quá cố, bởi vì những nhà soạn sách đã biết là rõ tham tâm của tôi và đọc tác phẩm của họ, tôi biết rằng sao chính tôi tôi không tự viết ra... « Họ là những tác phẩm mà tôi phải viết, người khác đã viết hộ tôi ». Vì thế mà Bernard Grasset trong bao năm không hề viết. Là nhà xuất bản, ông cho ra những tác phẩm của người khác, những tác phẩm là những điều mà ông muốn là.

Đó là cảm tưởng của tôi sau khi đọc quyển sách mới xuất bản của Nhất-Linh.

Càng chúng đã công nhận rằng tiểu thuyết « Đoàn-Tuyệt » của ông là một trong những tác phẩm có giá trị nhất của văn chương annam. Nhưng đầu ông là một tác giả đã nổi tiếng, tôi cũng không chút sấu hổ mà nói rằng tôi yêu ông.

« Tối-Tâm » là một tập truyện ngắn là cái đôi kếp hèn, tối tâm, vì thế mà tập truyện nhan đề « Tối-Tâm » những bức tranh nhỏ đó một nhà nghề sĩ vẽ ra, hầu giống sự thực, nhưng muốn tránh sự yếm thế chán ngắt của gđ dựa lên trên những màu nên thơ và một lần ông sáng. Thực bởi có giọng Ibsen trong tập truyện « một đoàn đời » (trains de vies) thành thật và cảm động.

Truyện « Hai về đẹp » đặt lên đầu sách, tôi thấy đặc biệt nhất. Có truyện ấy, nên mới có những truyện sau. Truyện một linh hồn bán khoán ấy chịu ảnh hưởng của Gide nhiều lắm, của Gide tác giả cuốn « Nouvelle Nourriture ». Và tôi dám đoán chắc rằng ông Nhất-Linh không viết tập truyện ngắn kia nếu ông đã không đọc tác phẩm của Gide. Nhiều đoạn trong « Hai về đẹp » có giọng Gide một trăm phần trăm.

Câu đề từ mà tác giả đặt lên truyện là: « Anh phải luôn luôn tự mình rằng đời người có thể đẹp hơn đời của anh và đời của những người khác ».

minh. Vui sướng thấy rõ rất cái tình chân cho người, chàng muốn rằng đời chàng phải không trải ngược với những quan niệm của chàng...

Không lúc nào Đoàn cảm thấy thân mình trở trời và đời mình quanh hèn bằng lúc đó. Bao nhiêu người yêu của chàng, cha mẹ, anh em đều lần lượt theo nhau khuất dần; nghề thuật, người bạn cuối cùng bằng lâu và an ủi chàng cũng bỏ đi một để chàng ở lại một mình bơ vơ. Chàng không hiểu còn cái gì, cái gì níu giữ chàng sống ở đời...

Cái châu nan sau xa ấy thường đưa người ta đến cái chết. Đoàn không muốn trốn sự đời. Chàng muốn tìm thứ có thể thay vào sự trống rỗng ở trong tâm hồn chàng. Muốn lại có sự thăng bằng thì cần phải tìm một lý tưởng, nhưng một lý tưởng « chắc chắn », ở vào hoàn cảnh nào cũng không mất được.

Đoàn thấy mình không có quyền đi trốn: chàng phải sống ở đây, chàng phải đắm mình trong cái đời bản thân kia như đắm mình trong một vùng bùn lầy, chính những nỗi khổ của người chung quanh sẽ đem lại cho chàng cái niết đế mà sống.

Hồ khổ sở và chịu sống mãi trong đêm tối vì không có ai soi sáng họ, đây họ biết một cách sống khác, gọi họ mơ ước một cảnh đời đẹp đẽ hơn. Đoàn chàng thấy rõ cái vô lý của công việc chàng bấy lâu: mà muốn đi tìm những thứ ánh sáng huyền ảo trên các nóc tranh, không bao giờ trông qua tới sự thực trong đời: những cuộc đời tối tăm trong các gian nhà tối tăm. Nghề thuật mục đích để tìm cái đẹp, làm cho đời người đẹp đẽ hơn, làm cho đời với chàng chỉ là một sự mỉa mai đau đớn.

Vừa cứu hương với biết cái sâu của nó, hi vọng sẽ thay vào đó sự vui vẻ, sung sướng. Đoàn giải quyết như thế và thấy đỡ bán khoán... Gide đã có viết: « Hạnh-phúc của tôi là làm tăng hạnh phúc của những kẻ khác. Cần phải trông thấy hết thấy mọi người sung sướng, tôi mới sung sướng được ».

Ông Nhất-linh cho chúng ta một bài học hay về hiền đức, hiền đức cần cho chúng ta hơn là khoa học.

Đó chính ảnh hưởng của Gide ở, sự bán khoán tác giả viết ra, chúng ta cũng cảm thấy rõ rệt của nhiều khổ chúng ta như thế tôi khổ khổ trước những vấn đề của sự sống (không phải chỉ là vấn đề uống rượu ăn) Chúng ta đã sống những giờ bán khoán ấy, chúng ta muốn dựa đời vào một lý tưởng, những lúc đó, và thiết tha kêu tìm một người đưa đường dẫn lối.

Cung-giư-quyển  
Les Cahiers de la Jeunesse  
số 4 décembre 1936

1) Sự bán khoán ấy, Nhất-linh có đã bán năm trước khi đọc A. Gide, A. Gide chỉ làm cho nó rõ rệt thêm ra mà thôi.

Lời chú thích của Khải-Hưng



Sữa **NESTLÉ**  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các r há thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh v. v. Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên



# Truyện ngắn LÀM THÂN

## 1 - GÁI NHẢY (tiếp theo)

Một bài học khôn.

**Ô**NG THẦY ĐAY, lần thứ hai phải báo tôi rằng :  
— Anh đi đâu chơi thì liệu mà đi đi thôi! Mẹ T... lại « tàu bay » (nói rồi) rồi.  
« Không bao giờ nên tin lời hen của các « miêng » (gái) đó cả.  
Rồi ông thân mật nói nhỏ với tôi:  
— Hình như anh « cảm » mẹ T...  
Tôi bó buộc phải gật đầu.  
— Thế sao gặp « mẹ » hôm qua ở đây lại không « sờ »?  
Tôi nói hỏi:  
— Sờ ? Sờ là cái gì?  
Ông thầy dạy thì cười:  
— Sờ là... cho ra, tất cả các cái gì mà « nh » có thể cho ra được!  
Môi là, nếu có « kêt » thì sờ hộp phấn, lọ nước hoa, áo. Nếu không có « kêt » nhưng mà « nh » « keng » (đẹp), thì sờ « sờ » ra dăm ba « pas » (bước nhảy) sơ sơ, cho mẹ « lạt » đã. Mẹ « lạt » thì mẹ hoảng, đã hoảng thì dễ cảm lắm.

Ông nhìn tôi, thương hại:  
— Anh không làm lý một chút nào cả! Anh nên biết rằng: một « ca-va-ni » (cavalieri) nãy cũng như phần nhiều « ca-va-ni » khác, tôi ở cùng mà đều cũng vô cùng. Nhưng thất ra chưa chắc đã là đầu.  
Tôi hỏi:  
— Anh nói rõ cho tôi hiểu.  
Ông trình trọng:  
— Anh có biết cô L... không? Cô đó, phải biết là « keng » lắm nhè. Một đêm, chỉ « chày » vài chỗ là liền kiếm hàng trăm. Nhưng mà luôn « an » « gáy » (hết tiền) như thường. Vì hề đồng đi làm được « kêt » của một « cóc » (giàu) nào thì lại thuận về « thả » hết ra « bao » « cụ »...  
Theo ý tôi, mắt « kêt » mà được kêt một túi với mẹ L... cũng khá cả sang tình. Hoàng hồ, tại được cả mẹ, có kêt!  
Ông nhìn tôi vào mắt:  
— Anh cũng khá, tại nói về phương diện nhảy. Còn về mặt nữa? Anh nên học cái lối bích ra tiền như con « mẹ nghé » (l) đó đi.  
« Mẹ T... » (chàng « cảm » anh đó.

## PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

Nhưng mà anh vô vấn đề cho « bay » mất. Giá hôm qua cứ « sờ » ngay với « phơ » (giấy bạc) đưa « mẹ » đi nhảy rồi lên hiệu « mẹ », thì hôm nay có lẽ đã... có con với nhau rồi!  
Ông thầy dạy nói xong, ông cười to bằng ba người cười.  
Nhưng... ông cười một mình!

### Một đời người.

Cô T... « bay » mất, theo lời ông nói. Nhưng rồi tôi cũng tìm thấy...

mùi cơm lán rau sào, và một người đàn bà xanh bưng, bế con, đón tôi. Tôi kinh cần:  
— Thưa bà, tôi muốn hỏi có T...  
Lanh lung như một cơn gió rì, người đàn bà hất hàm nhìn về phía một thùng bê đỏ bầy, làm cười to bằng ba người cười:  
— Ông hỏi thùng bê kia, con trai cô ấy đấy! Rồi... « bà » ấy quay lưng đi vào trong nhà, có vẻ như một lá sớ, hai lá ghê đản ông.  
Thùng bê bước lại gần tôi, nhẹ ra mấy cái răng sùn:



Bỏ chén người trong một bộ py-jama sắc sỡ, lần cả mùi đất và ghê, với bộ mặt lơ đãu, khó hiểu, biệt hẳn với cái mặt quá no đên nhờ, thảng bề như một cái cày càn.

Tôi hỏi nó:  
— Em ăn mấy bát cơm nhạt rồi?  
— Hai!  
— Mẹ không cho liên mua thịt a?  
— Mẹ cho một trịnh, nhưng tôi mua nhồi ăn rồi.  
— Câu em đâu?  
Thảng bề im, ngơ ngác:  
— Câu ngày xưa, hay câu bây giờ?  
Tôi cười:  
— Cả câu ngày xưa, và bây giờ, cả hai?

Nó thần nhiên:  
— Câu ngày xưa gần tôi làm cơ, Câu sang làm, và học giỏi làm. Câu lại có cả súng, và không hát thuộc phiên như câu bây giờ!  
Nhưng câu chết dưới rồi!  
— Con... câu bây giờ?  
Nói đến câu « câu bây giờ » thảng bề có vẻ như buồn bã, và sản lại gần tôi. Tôi vuốt má nó. Hình như lần đầu được người ta vuốt má, nó nếm lấy tay tôi, lạ lùng vô bên lên.  
Được một lát, nó vùi về:  
— Ông cho tôi một xu nhè?

Nó bước chồm chân đồng lên năm xu vào rùi rút quần, rồi thề thề:

— Câu bây giờ không hay lại đây đâu, chỉ tại nhà nhảy đêm thôi. Cậu hãy đánh mẹ làm...  
Thảng bề bỗng im bặt, mẹ nó vùi về.  
Cô T... bước vào, quàng áo dài xuống giường, chưa kịp tháo túi, thảng tay cô một cái thất mạnh vào đầu đứa con:  
— Có bước vào trong bếp ngay không? Thảng trời đánh không chết kia!

Thảng bề, không kêu một tiếng, nhân tôi rùi lại vào nhà trong.  
Nét mặt từ dữ đến lành, cô T... miềm nở hỏi tôi:  
— Chết chưa? Có trông thấy anh, em mới nhớ ra anh. Xin là anh nhè! Chắc anh có đi tìm em?

Tôi cười:  
— Vâng! Tìm em như tìm « ma » chạng hai Lill «!

Tôi tìm thấy nhà cô ở phố N.T. chiều hôm sau.  
Một gian nhà chật hẹp, làm chông với hai cái giường lều lều ở bị ban ghế gỗ gõ lạt, như như một cái ọp linh lợ.  
Mà đây một vẻ tam bợ, tam lang và trống trải như nhà ma đến bà già.  
Tôi bước vào, ngại ngần. Mẹ

— Mẹ đi đánh chân rùi...  
Tôi nhìn nó:  
— Em ăn cơm một mình a?  
— Ủ?  
— Em ăn cơm với gì?  
Nó gãi mặt lên:  
— Với... Không!  
Tôi nhìn bát cơm cũng khá trong, không thấy có sệt đồ ăn. Thì ra thùng bê đang ăn cơm nhạt.

Cô ri ngón tay vào trán tôi, cười :

— Thôi đừng « mầu mè » !  
Mặt cô bỗng nghiêm hẳn lại, cô đi lấy hộp phấn sáp, bưng lại bàn, xin lỗi tôi :

— Anh ngồi chơi, em đánh lại cái mặt phấn nhé ?

Rồi cô, linh tử, chia mặt cho tôi nhìn :

— Em thề rạc cả người, hôm cũ mặt, xấu cả mặt đi, anh nhỉ ?

Cũng may cho tôi, cô đã hồi sang vô số câu khác :

— Anh ăn cơm chưa? Tối nay, em muốn đi xem hát quá, anh ạ !

Nên đi xem hát hay là cứ đi làm như thường ?

Cô hồi, nhưng hình như cô không cần tôi trả lời, và lại hình như không để ý đến tôi nữa.

Rồi cô lại cất tiếng hát cái trong Saigon, bằng một thứ giọng từ ruột ra, buồn và êm như những tiếng đàn tổ lan tao nhã.

Tôi nghe tiếng hát, cảm động như nghe thấy tiếng gọi thiết tha và cao quý của một tâm hồn mà cả xã-hội ăn chơi và ác liệt cũng chưa làm cho tuyệt diệt được, như nghe một tiếng chim kêu thương trên « mỏ sắc đẹp ».

○

Cô đã đánh xong mặt phấn. Bất giác, tôi thấy cô đẹp và trang nhã như một bài thơ.

Cô nhìn tôi thật thà như... một con nhà thờ :

— Sao mặt anh trông « lợt lợt » thế kia ? Hay là cảm « mơ » rồi đấy ?

« Mơ » nghĩa là có vậy.

Tôi thấy lời chân nắn vô cùng, trước sự thất đau đớn. Cô lại cất tiếng :

— Anh quay nặt ra đằng kia cho em thay áo !

Tôi vừa đứng dậy, cô bỗng thở dài :

— Thôi, anh cứ ngồi đây. Em còn gì nữa mà đau anh. Em chắc không bao giờ còn được gặp một bộ mặt thật thà như anh nữa.

Một đoạn, cô bước ra khép chặt cửa lại, và đi thấp đến.

Cô sắp sửa làm và nói gì nữa đấy, hở trời ?

Phải, cô sắp sửa làm một sự mà tôi không giám ngờ, mà, nói ra, chưa chắc đã dám tin.

Cô thân nhiên giắt phòng trang khuy bấm tẹn ngực, lật hai tờ áo cửa ra trước mặt tôi.

Rồi hỏi tôi, tươi như không... :

— Thấy không ?

Tôi đỏ mặt, lắc.

Cô giần.

— Mu ?

Tôi ấp úng :

— Có ! / nhưng không biết có phải thế không !

Phải, tôi vừa trông thấy... trông thấy rằng... cô chỉ có một bên... ối.

Cô vẫn thân nhiên :

— Anh ạ, với thằng « ôn vát » kia nữa, « ôn » là kỷ niệm của chồng em trước.

— Tôi quả thật không hiểu !

— Rồi nỡm ! Anh hiểu thế nào được.

Rồi, cô « ấỵ sỵ » cho tôi nghe :

— Này nhé, để ra thằng bé con kia, bị đau ối. Vào nhà thương, họ để họ sờ mẹ nó gần hết đi. Thế

mấy năm ! Rồi nó lại về. Vừa về, lại chữa luôn. Chữa làm « đét » gì cho nó khô thế không biết !

— Trời cho thì biết làm thế nào !

— Trời « đét gì » ! Ai bảo đảm được !

Tôi cười :

— Còn em ?

Cô bướng bỉnh :

— Em khác ! Em là nhủ ra. Nhưng mà thôi, đừng nói đến em nữa, không có em... khác bây giờ đây !

Tôi vẫn đùa, chỉ đùa người cô :

— Bỏ câu hay có nhờ trong đó đâu ?

— Em đã bảo không nói đến em kia mà !

Rồi cô nói luôn sang truyện khác :

— Chưa, rồi để được một tháng lại phải đi làm kiếm ăn, như có Tr... Yên quá đến nỗi bị một tháng nó quay cho một bài valse, đến ngã lăn ra đất, người ta phải khiêng vào !

○



là còn mỗi một ! Làm lèch hết cả những áo điện !

« Thế có phải là không có chồng thì sao có chửa. Không chửa, sao có đẻ, đẻ đau rồi mất... và ?

Tôi phải phì cười. Cô cũng cười. Như sau một câu truyện khôi hài.

Nhưng, nào đã thôi đâu ! Cô đã mặc xong áo dài, một cái áo dài rộng, màu xanh bạc.

Cô đứng hẳn trước mặt tôi :

— Có thấy gì lạ nữa không ?

— Có. Một... « cái bốn tháng xinh xinh » !

— То quá, anh nhỉ ? Ra đường, ngược bờ sừ đi !

Rồi, một cô bỗng buồn thiu :

— Anh ạ, chửa mà đi tắm thật phiền quá... !

— ... Như cô K... chà, hạn, rồi để xong tế liệt không nhảy được, rồi... !

— Không phải thế. Em mà ốm rề ra như thế, thì em sẽ tự tử.

Chưa mà đi làm kia ! Ông chủ trông thấy mình chửa, mặt ông ấy cứ làm sao ấy. Rồi chỉ rình rình « đã đi » mình. Còn các « cậu » thấy mình chửa cũng « ấỵ » mình nốt.

« Như con mẹ ở chung nhà với em kia kia ! Chửa rồi thôi không đi làm nữa. Lúc đẻ, bán lúu, vì chồng nó « đã đi »... Nó bỏ cho

Đồng hồ hàng xóm điếm làm tăng trầm, buồn.

Cố chăm lại mà phẩn, và hỏi tôi :

— À thế, tối nay em đi làm, hay là đi chơi với anh ? Nếu đi chơi thì phải đi thật xa. Nếu đi làm thì em phải sửa soạn.

Tôi khó nghĩ quá.

Cô đã giúp tôi :

— Thôi, em đi làm vậy nhé. Để lui khác đi chơi.

Tôi lúng túng :

— Em tha lỗi cho anh. Anh thì thì rằng ngồi thế này cũng đã là em làm rồi !

Cô nhìn tận mắt tôi, giận rồi :

— Anh con « mầu mè » làm ! Kệ đi thì nói không đi, việc gì phải làm róc máu ! Vậy thì không lui có ? Nói thật !

— Không... !

Cô bắt tay tôi, rồi đi lại đằng sau lưng.

Cô sửa soạn. Nghĩa là lấy thái độ... dai dẳng thật chết lại để gọi « nó » đi.

Con, cô nổ vào bụng, bảo tôi :

— « Hả ! Phải ! Lại tét như thường ! » (sự qui cũ) biết !

Cô nắm lấy tay tôi :

— Nếu đi với anh thì « thả » cái này ra. Một người đàn bà chửa đi với đàn ông thì đáng hoàng lắm rồi. Người ta sẽ yên trí « loi ta anh, biết chửa ! »

« Không ai thì thao nữa, cứ đến

đội con gái cũng « đi » cần lo

○

Lúc này, một vài chủ nhật ngay đó, có không còn ở Hanoi, và có lẽ không còn ở trên trái đất này nữa — theo lời một người quen tôi.

Bệnh kin và vài cơn sốt, giữ a sự thiếu thốn hoàn toàn, đã mang cô đi, với cái báo thối.

Tôi vẫn tin rằng như một con chim tha phương, tôi đã đem đến cho cô, trên đầu cành, cái hương vị của một « mảnh trời » lạ, mà tình ái trong trẻo, mát mẻ hơn.

« Mảnh trời » đó nữa, sống, có chưa tìm thấy, thì bây giờ, chết, cô đã tìm thấy ở một thế giới khác rồi... !

(Còn nữa)

Trọng-Lang

TRƯỚC ĐÂY  
MỘT THÁNG  
NGƯỜI TA  
BÀO TÔI « LÀ  
DA CỐC



bây giờ da để tôi rứt  
mịm màng mềm mại

Cô hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu sả mà chỉ theo cách giãm "tiền này" trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đó bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy da olive chế riêng cho với kem mà làm cho da được trong trẻo như thế này hiện bây giờ trong Crème Tokalon mới trắng (không nhờn), có cả Chất tẩy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bặm cặn sủ vào trong lỗ chân lông mà sả-phồng với nước không thể "nhàng" nữa. Crème Tokalon mới trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da để được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon mới trắng sẽ được kết quả mỹ mãn của không cần lại tiền.

DA L. Y.  
F. Maron A. Rochat & Cie  
45-47, Boulevard Gambetta, — HANOI

MỜI LẠI

# PETROMAX

- N° 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ
  - N° 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ
  - N° 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ
- Chỉ có thứ đèn N° 824 N là  
sống bằng dầu lửa mà thôi  
Sáng 300 Bougies



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N ĐỐT BẰNG DẦU LỬA  
SỐNG BẰNG DẦU LỬA  
Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sống như trước nữa  
Loại đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại Bình Đức  
Nó thấy cũng đều khiến người vợ cùng, máy móc gần-di  
đơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy, một mình được

Cách đốt rất dễ: có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa định luôn trong bình đèn, khi  
muốn sống, chỉ đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ  
dầu tràn lên chỗ để sống, trong lúc sống ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu  
alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sống được mười mấy lần  
Đèn Petromax N° 824 N là k.đ.đ. đèn rất lịch-sự tinh-xảo không kiểu  
đèn nào sánh bằng, không bao dầu, không sợ chực-chực điều gì  
Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn.

Établissements **DAI-ICH**  
Chuyên môn bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ phụ-tung các hiệu đèn đều có đủ  
N° 29 Boulevard Tông-Độc-Phương — CHOLON

## Crème - cirage



### LE PLUS ÉCONOMIQUE

AGENT GÉNÉRAL L. RONDON C<sup>o</sup> L<sup>TD</sup>  
Boulevard Dong-Khanh Hanoi

## NHỮNG CỬA HÀNG

# I. D. E. O.

### LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

Nhân dịp khai trường  
Bán hạ giá một thứ  
cần dùng cho học trò

RA VÀO TỰ DO

## VIỄN-DÔNG AN-DU'ỜNG

Bán sách, vở, giấy, bút  
HAIPHONG — Rue Paul Bert — HANOI

### Ai muốn học ?

- 1) L'anglais par soi-même của giáo-sư Đỗ-đức-Phan soạn Op.5
- 2) Le chinois par soi-même của giáo-sư Tang-hùng-Chéong soạn Op.4

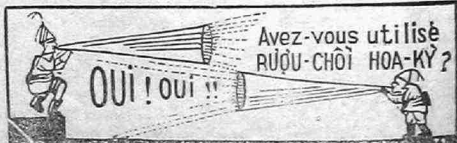
Hai cuốn sách này soạn rất công-phu có dạy đủ cả: Vocabulaire, Grammaire, lectures, Version, Thèmes.

- 3) Sách dạy khiêu-vũ 1938-37 của cô-đệ giáo-sư Charles soạn, học không nản-tri, rất rõ ràng dễ hiểu, có hơn 70 hình vẽ các lối nhảy khác nhau để ý học trong 8 giờ sẽ biết nhảy giỏi Op.8

- 4) Sách quốc-ngữ vỡ lòng (tên sách, tên bài) có hình vẽ đẹp, dày 20 trang, trẻ con mới học rất dễ hiểu Op.0

Mở in NAM-TÂN HAIPHONG xuất-bản và phát-hành khắp Đông-Phi  
Nơi phát hành ở Hanoi: AN-HÀ, 13, RUE DU CUIVRE

DEPÔT GÉNÉRAL: Creaité marque « Le Papillon » phân viết bản  
Ardoises factices marque: « Éléphant » đồng đen. Boîtes tampon hộp dầu. Có bán ở các hiệu sách ở các tỉnh.



Avez-vous utilisé  
RƯỢU-CHÔI HOA-KỶ ?

C'est très efficace pour...  
Sinh-nữ, Tam-mao, Đát-tay.  
Chảy-mau, Đát-tay.  
Có dùng qua mới biết của người ta là tốt  
khắp các tỉnh Trung Nam Bắc Kỳ có Đại-ly  
Đại-ly phát hành toàn tỉnh Hanoi: An-hà 13 hàng R. Cuivre, Hanoi  
Đại-ly phát hành khắp Đông Dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnaill Haiphong